

Số: 118 /CV-CTN

Lâm Đồng, ngày 04 tháng 04 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**

**Kính gửi: - Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng

Trụ sở chính: Số 50 đường Hùng Vương, Phường 9, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại: (0263) 3822 457

Fax: (0263) 3822 240

Email: [lawacoldg@gmail.com](mailto:lawacoldg@gmail.com) Website: [www.lawaco.com](http://www.lawaco.com)

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Hùng Cường – Tổng Giám đốc

Loại thông tin công bố: ☐ 24h; ☐ 72h; ☐ Yêu cầu; ☒ Bất thường; ☐ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Chương trình và Tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được đăng tải và cập nhật trên website của Công ty từ ngày 04/04/2025 tại đường link như sau: [lawaco.com](http://lawaco.com) (chuyên mục Cổ đông – Đại hội cổ đông 2025).
- Giấy uỷ quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP



**NGUYỄN HÙNG CƯỜNG**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**  
50 Hùng Vương, Phường 9,  
Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng  
Website : LAWACO.COM  
MSDN:5800000174  
Số 04 /TB-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thành phố Đà Lạt, ngày 4 tháng 4 năm 2025*

**THÔNG BÁO**  
**MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**

***Kính gửi : Quý Cổ Đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng***

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng thông báo và trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng (“ĐHĐCĐ”) nội dung như sau:

1. Thời gian : Từ 07g30, ngày 29 tháng 04 năm 2025
2. Địa điểm : Hội trường Công ty; số: 50 Hùng Vương, Phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
3. Nội dung họp: thảo luận và thông qua các vấn đề sau:
  - 3.1 Tờ trình số 1: Thông qua Báo cáo tài chính 2024 đã kiểm toán.
  - 3.2 Tờ trình số 2: Báo cáo của HĐQT về tình hình quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT, từng thành viên HĐQT năm 2024- Kế hoạch hoạt động năm 2025.
  - 3.3 Tờ trình số 3: Báo cáo BKS về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc năm 2024.
  - 3.4 Tờ trình số 4: Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và Kiểm soát viên năm 2024.
  - 3.5 Tờ trình số 5: Về việc thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024.
  - 3.6 Tờ trình số 6: Kế hoạch sản xuất kinh doanh, dự kiến mức cổ tức năm 2025.
  - 3.7 Tờ trình số 7: Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025.
  - 3.8 Tờ trình số 8: Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024.
  - 3.9 Tờ trình số 9: Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT, BKS và tiền lương trưởng BKS năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS và tiền lương trưởng BKS năm 2025.
  - 3.10 Tờ trình số 10: Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025

4. Tài liệu ĐHĐCĐ công bố tại website Công ty : <http://WWW.LAWACO.COM>

5. Điều kiện tham dự ĐHĐCĐ:

- Cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ là những Cổ đông có tên trong danh sách Cổ đông chốt ngày 28/03/2025 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp.

- Quý Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự bằng cách điền vào thư ủy quyền (được đăng tải tại Website của Công ty).

- Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

6. Đóng góp ý kiến, đăng ký tham dự: Để việc tổ chức ĐHĐCĐ được chu đáo, Quý cổ đông có thể đóng góp ý kiến liên quan đến ĐHĐCĐ, đăng ký tham dự hoặc thông báo việc ủy quyền cho Ban tổ chức ĐHĐCĐ bằng một trong các hình thức sau :

+ Gửi thư cho Ban tổ chức ĐHĐCĐ theo địa chỉ : Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng - 50 Hùng Vương, Phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

+ Gửi qua Email : [phihoanglawaco@gmail.com](mailto:phihoanglawaco@gmail.com)

+ Gửi qua Fax số: 0263 3825800

+ Thời gian : trước 15g00, ngày 28/04/2024

+ Người liên lạc : Ông Nguyễn Phi Hoàng, ĐT 0913.841.582

7. Giấy tờ chứng minh tư cách cổ đông: Quý cổ đông tham gia dự họp xin mang theo thông báo này và một trong các giấy tờ tùy thân sau: căn cước công dân hoặc hộ chiếu; người được ủy quyền dự họp phải có giấy ủy quyền bản chính.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để biết);
- BDH Cty (phối hợp thực hiện);
- Công bố TT;
- Lưu VT, TK Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phan Đình Tân



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**

*Thành phố Đà Lạt, ngày 4 tháng 04 năm 2025*

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI**

STT	Nội dung	Thời gian
<b>I</b>	<b>PHẦN NGHI THỨC</b>	
1	Đăng ký cổ đông	Từ 07g30
2	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông	08g00-08g10
3	Thăm tra và báo cáo kết quả thăm tra tư cách cổ đông lần 1	08g10-08g15
<b>II</b>	<b>PHẦN NỘI DUNG</b>	
1	Thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội	08g15-08g20
2	Thông nhất danh sách nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu	08g20-08g30
3	Thông qua chương trình Đại hội	08g30-08g35
4	Trình bày các báo cáo và tờ trình	08g35-09g40
4.1	Tờ trình số 01 và Báo cáo tài chính 2024	
4.2	Tờ trình số 2 và Báo cáo của HĐQT	
4.3	Tờ trình 3 và 4 và Báo cáo của BKS	
4.4	Tờ trình số 05: Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024	
4.5	Tờ trình số 06: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025	
4.6	Tờ trình số 07: Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025	
4.7	Tờ trình số 08: Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024	
4.8	Tờ trình số 09: Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và dự kiến toán thù lao HĐQT, BKS năm 2025	
4.9	Tờ trình số 10: Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025	
5	Thảo luận và ý kiến giải trình	09g40-10g00
6	Nghỉ giải lao	10g00-10g10
7	Trình bày nội dung các vấn đề cần biểu quyết	10g10-10g20
8	Thăm tra và báo cáo kết quả thăm tra tư cách cổ đông lần 2	10g20-10g25
9	Hướng dẫn sử dụng phiếu biểu quyết các tờ trình; thực hiện biểu quyết các vấn đề (thu hồi Phiếu biểu quyết các tờ trình)	10g25-10g30
10	Thảo luận và ý kiến giải trình (tiếp theo)	10g30-11g00
11	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các tờ trình	11g00-11g10



<b>III</b>	<b>TỔNG KẾT ĐẠI HỘI</b>	
1	Trình bày Biên bản và Nghị quyết Đại hội - Biểu quyết bằng Thẻ Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	11g10-11g30
2	Bế mạc Đại hội	11g30

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**  
50 Hùng Vương, Phường 9,  
thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng  
MSDN: 5800000174  
ĐT: 02633 834304; Fax: 02633 824 050  
Website: [lawaco.com](http://lawaco.com)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 01/2025/BC-ĐHĐCĐ

Thành phố Đà Lạt, ngày 4 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024**  
**và Kế hoạch hoạt động của năm 2025**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025**

Tình hình kinh tế - xã hội nước ta năm 2024 tiếp tục xu hướng phục hồi rõ nét, tăng trưởng khởi sắc dần qua từng tháng, từng quý, lạm phát thấp hơn mức mục tiêu, các cân đối lớn được đảm bảo, kết quả trên nhiều lĩnh vực quan trọng đạt và vượt mục tiêu đề ra.

Lâm đồng tăng trưởng hầu hết ở các ngành, khu vực kinh tế nhưng tốc độ tăng trưởng thấp; do một số nguyên nhân khách quan như thời tiết nắng hạn trong những tháng đầu năm, bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường và một số nguyên nhân chủ quan như tình hình giải ngân vốn đầu tư công chậm, các chính sách về khai khoáng bị thắt chặt...

Trước tình hình kinh tế - xã hội nêu trên, Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") cùng Ban Điều hành ("**BĐH**") và toàn thể người lao động Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng đã không ngừng cố gắng, phấn đấu để thực hiện các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") thường niên 2024 giao, cụ thể như sau:

A. Đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2024:

I. Hoạt động của ĐHĐCĐ thường niên 2024: Ngày 22/4/2024 ĐHĐCĐ thường niên 2024 đã diễn ra thành công. Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và ủy quyền là 28 cổ đông, đại diện sở hữu cho 77.802.200 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 98,73% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng ("**LAWACO**"). ĐHĐCĐ thường niên 2024 đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Phê chuẩn các nội dung được Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") trình ĐHĐCĐ 2024 như sau:

- **Tờ trình số 1:** Thông qua Báo cáo tài chính 2023 đã kiểm toán.

- **Tờ trình số 2:** Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2023- Kế hoạch hoạt động năm 2024.

- **Tờ trình số 3:** Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2023.

- **Tờ trình số 4:** Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2023.

- **Tờ trình số 5:** Về việc thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

- **Tờ trình số 6:** Kế hoạch sản xuất kinh doanh, dự kiến mức cổ tức năm 2024

- **Tờ trình số 7:** Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

- **Tờ trình số 8:** Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023

- **Tờ trình số 9:** Báo cáo quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và tiền lương trưởng Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và tiền lương trưởng Ban Kiểm soát năm 2024.

- **Tờ trình số 10:** Xin thoái vốn tại các công ty liên kết: Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Di Linh và Công ty CP Cấp nước và Xây dựng Đức Trọng.

## 2. Kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2024:

1. Thành phần HĐQT: HĐQT có 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên điều hành là Ông Nguyễn hùng Cường (Tổng Giám đốc) và ông Nguyễn Văn Dũng (Phó Tổng Giám đốc) các thành viên khác được phân công phụ trách một số lĩnh vực quản trị của Công ty.

2. Đánh giá chung: Tháng 4/2024 thực hiện quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của LAWACO ("**Điều lệ**"), HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; Trong năm 2024 HĐQT đã tổ chức được 10 phiên họp trong đó có 04 phiên thường kỳ và 06 phiên khác; đã ban hành 10 Nghị quyết và 06 Quyết định nhằm định hướng, chỉ đạo kịp thời các hoạt động của LAWACO. Các Nghị quyết, Quyết định đều được HĐQT thống nhất cao và là những định hướng quan trọng giúp BDH tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh của LAWACO đạt kết quả tốt. HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2024; tạo điều kiện thuận lợi để BDH chủ động trong công tác điều hành hoạt động Sản xuất-kinh doanh song vẫn đảm bảo sự quản lý của HĐQT.

## 3. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT năm 2024:

Trong năm 2024, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp do HĐQT tổ chức và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của LAWACO.

- Các thành viên HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ được phân công, quyết định các định hướng lớn của LAWACO, kịp thời chỉ đạo việc hoàn thiện công tác quản trị theo hướng hiệu quả, quản lý chặt chẽ về chi phí, tài chính, hạn chế thấp nhất các rủi ro về pháp lý, về tài chính trong quá trình hoạt động sản xuất-kinh doanh LAWACO, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của LAWACO và các cổ đông.

Các Nghị quyết của HĐQT đều được triển khai kịp thời đến từng bộ phận sản xuất-kinh doanh, người lao động; kết quả thực hiện đều được phản ánh thường xuyên bằng văn bản hàng tháng, quý năm và từng chuyên đề.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ chung đối với các hoạt động của HĐQT, tùy theo lĩnh vực được phân công các thành viên HĐQT và người được HĐQT

ủy quyền đã tham dự đủ các buổi họp chuyên môn của BDH tổ chức, các ý kiến phát biểu đều được hội ý thống nhất trong HĐQT để tham gia đóng góp chỉ đạo, xây dựng kịp thời mang tính hiệu quả cao.

## II. Mối quan hệ công tác:

- Các thành viên HĐQT luôn phối hợp chặt chẽ, thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công; thành viên HĐQT được phân công chịu trách nhiệm chính đã chủ động phối hợp xử lý dứt điểm từng vấn đề, vụ việc, hạn chế tồn đọng kéo dài.

- HĐQT ban hành các Nghị quyết, Quyết định để BDH triển khai và bộ máy thực hiện; HĐQT kiểm tra, giám sát thường xuyên việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định đó.

- HĐQT phối hợp chặt chẽ với BKS, đảm bảo tính độc lập hoạt động của BKS. HĐQT chủ động mời họp và gửi tài liệu tham khảo cho BKS trước các phiên họp theo quy định như đối với thành viên HĐQT. Tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu ý kiến của BKS trong quá trình họp cũng như báo cáo kết quả kiểm tra, kiểm soát của BKS.

III. Công tác giám sát đối với hoạt động của TGD và BDH: Việc giám sát hoạt động của TGD và các thành viên BDH đã được HĐQT thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ, Quy chế của LAWACO và quy định của pháp luật:

- Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT kiêm nhiệm thành viên BDH, những người được ủy quyền đã tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng, quý, năm để nắm bắt tình hình và có chỉ đạo kịp thời nhằm đạt các mục tiêu sản xuất-kinh doanh đã được HĐQT phê duyệt;

- Các đề xuất của BDH trình HĐQT đều được HĐQT thảo luận tại các cuộc họp HĐQT, sau khi HĐQT đã quyết nghị đều được chuyển cho BDH sớm nhất để tổ chức thực hiện; trong quá trình triển khai thực hiện BDH đã thường xuyên kịp thời báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện bằng văn bản cho HĐQT.

- HĐQT đã theo dõi sát sao tình hình hoạt động sản xuất-kinh doanh nhất là hoạt động tài chính của LAWACO qua các báo cáo định kỳ của TGD. HĐQT giám sát và đánh giá việc thực hiện mục tiêu kế hoạch tháng, quý, năm thông qua các kênh báo cáo chính thức của BDH.

- HĐQT đã tích cực phối hợp thông qua công tác kiểm tra giám sát của BKS giúp HĐQT theo dõi và nắm bắt tốt hơn tình hình hoạt động của LAWACO để có thể đề ra các quyết sách kịp thời, đảm bảo duy trì và tăng cường cơ chế quản trị rủi ro cho hoạt động sản xuất-kinh doanh của LAWACO.

- Nhìn chung, BDH đã có nhiều cố gắng, nỗ lực và sáng tạo trong công tác quản lý điều hành và đã đạt kết quả sản xuất kinh doanh tốt trong năm 2024.

## IV. Thù lao, tiền lương và chi phí của HĐQT và ban kiểm soát:

1. Thù lao: Việc chi trả thù lao của HĐQT và BKS được thực hiện theo đúng Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên 2024 và các quy định nội bộ của LAWACO, cụ thể như sau:

- Thù lao HĐQT: 1.152.000.000 đồng, đạt 100% so với Kế hoạch;
- Thù lao thành viên BKS: 225.600.000 đồng, đạt 100% so với Kế hoạch.

2. Tiền lương của trưởng ban Kiểm soát: 480.000.000 đồng, đạt 100% so với Kế hoạch.

3. Chi phí: trong năm HĐQT, BKS không sử dụng chi phí của LAWACO.



(Chi tiết xem tờ trình số 09/2024)

4. Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2024

1. Thực hiện vượt Kế hoạch sản xuất- kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản, tiền lương, phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2024 (Tờ trình số 05/2024):

1.1 Thực hiện Kế hoạch: đã vượt được các chỉ tiêu chính như sau

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
1	Doanh thu tổng	đồng	355.302	389.626	109,66%
2	Doanh thu SX KD	đồng	282.955	319.686	102,71%
3	Tỷ lệ thất thoát	%	18	17,94	Giảm được 0,3% so với kế hoạch
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	đồng	85.722	124.671	145,44%
7	Cổ tức	%	≥4,35	6,1	140,22%

2. Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 (Tờ trình số 07/2024): HĐQT đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế iCPA (là đơn vị đã được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán). Địa chỉ: Tầng 15 Tòa Nhà Center Building - Hapulico Complex, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội.

Báo cáo kiểm toán 2024 đã được Công ty kiểm toán thực hiện đúng thời gian quy định, báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tổng hợp của LAWACO tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.

3. Việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023 (Tờ trình số 8/2024):

a) Phân phối lợi nhuận: đã thực hiện theo nội dung trình đã được ĐHĐCĐ thường niên 2023 thông qua như sau:

Quỹ đầu tư phát triển: 15.811.230.686 đồng

Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 20.730.392.751 đồng

Thù lao HĐQT và thành viên BKS: 1.377.600.000 đồng

Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức: 40.188.000.000 đồng

b) Chia cổ tức cho cổ đông: Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2024, đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, mức cổ tức chi trả là: 5,1% vốn điều lệ (510 đồng/01 cổ phần) và hoàn thành trong tháng 7/2024.

4. Công tác thoái vốn tại các công ty liên kết là DILIWACO và DUCTRONGWACO: đã thoái thành công vốn đầu tư tại các công ty liên kết đúng thời hạn ( hoàn thành ngày 23/09/2024) và đạt mức giá tốt (dự kiến vốn thu được từ DILIWACO là: 6.884.993.200 đồng, kết quả được: 6.934.993.200 đồng; dự kiến vốn thu được từ DUCTRONGWACO là: 10.833.750.000 đồng kết quả được: 19.500.000.000 đồng)

VII. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với BDH:

1. Về phân công công tác trong BDH: Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, trong năm 2024, TGD đã chủ động phân công và giao nhiệm vụ cho các thành viên BDH phụ trách từng lĩnh vực cụ thể. Ngoài vai trò điều hành chung, TGD đã xây dựng cơ chế làm việc tập thể, tạo điều kiện cho mỗi thành viên trong BDH phát huy cao nhất chuyên môn, năng lực, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ, đóng góp vào việc nâng cao năng suất công việc.

2. Về hoạt động điều hành của TGD:

- TGD đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của LAWACO tuân thủ nghiêm túc các quy định pháp luật, Điều lệ LAWACO. BDH đã tổ chức thực hiện, triển khai đầy đủ, kịp thời các và Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- TGD thường xuyên báo cáo HĐQT về tình hình tài chính, đầu tư và sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để HĐQT có ý kiến chỉ đạo. Trên cơ sở này, HĐQT có điều kiện giám sát chặt chẽ TGD và các nhân sự quản lý điều hành khác về kết quả hoạt động LAWACO.

- Nhìn chung, tập thể Ban điều hành LAWACO đã tích cực, chủ động thực hiện, giải quyết các công việc với tinh thần trách nhiệm cao; thường xuyên báo cáo tình hình quản trị, điều hành LAWACO, xin ý kiến chỉ đạo, định hướng của HĐQT; giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động LAWACO một cách đầy đủ, minh bạch và đúng quy định của pháp luật; chủ động tổ chức các phương án sản xuất-kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế trên cơ sở chỉ đạo của HĐQT.

## **B. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025**

1. Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2025 vào ngày 29/4/2025 tại Đà Lạt

2. Tổ chức thực hiện thắng lợi Kế hoạch sản xuất-kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu cụ thể như sau (chi tiết xem tờ trình số 6/2025):

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Kế hoạch</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Doanh thu tổng	đồng	368.411.000.000	
2	Doanh thu SX chính	đồng	299.202.000.000	
3	Tỷ lệ thất thoát	%	17	
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	đồng	95.136.000.000	
5	Cổ tức	%	≥4,85%	

- Quyết tâm giải quyết tình trạng thiếu nước ở nhiều địa phương thuộc vùng cấp nước LAWACO phụ trách như tổ chức ưu tiên xúc tiến đàm phán mua nước của Công ty cổ phần Cấp nước Tuyền Lâm hoặc đàm phán mua lại nhà máy xử lý nước Tuyền Lâm của Công ty cổ phần Cấp nước Tuyền Lâm hoặc đầu tư thêm một đường ống chuyển tải từ Nhà máy Đan kia 1 về Đà Lạt; nâng công suất Nhà máy Đan kia 1 từ 25.000 m<sup>3</sup>/ngđ lên 49.000 m<sup>3</sup>/ngđ, cải tạo hệ thống cấp nước các khu vực nước yếu, khai thác nguồn mới bổ cập cho các khu vực nguồn bị ô nhiễm, cạn kiệt...

- Tiếp tục thực hiện tái sắp xếp theo hướng tinh gọn phù hợp với chiến lược phát triển kinh doanh đa dạng hướng đến một Công ty đa ngành nghề, chuyên nghiệp theo đề án sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, tiếp tục sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã sẽ hoàn thành trong tháng 6/2025

- Mở rộng thị trường ra ngoài tỉnh và khu vực, trước mắt sẽ cố gắng phát triển cấp nước tại các khu vực giao tiếp với tỉnh Bình Thuận và Đắk Nông sau sáp nhập tỉnh.

- Phát huy hiệu quả chương trình chống thất thoát hoàn thiện Phương án chống thất thoát để có giải pháp toàn diện, triệt để hơn để đạt được hiệu quả chống thất thoát như chỉ đạo của UBND tỉnh Lâm Đồng.

- Xây dựng phương án nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất- kinh doanh nhằm đảm bảo tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (“ROE”) của LAWACO trong những năm tiếp theo đặc biệt chú ý đến việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và triệt để ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành.

- Tiếp tục thực hiện nghiên cứu, từng bước áp dụng chuyển đổi số với từng lĩnh vực hoạt động của LAWACO, xây dựng lộ trình chuyển đổi hợp lý để tiếp cận thông tin, dữ liệu một cách nhanh chóng, giảm thiểu tối đa chi phí vận hành, duy trì được yếu tố lợi thế cạnh tranh của LAWACO.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ 2024;
- HĐQT, BKS;
- Đăng website;
- Lưu: VT, Thư ký CTy.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phan Đình Tân

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc**

Kính thưa Quý vị Cổ đông Công ty Cổ phần Cấp Thoát nước Lâm Đồng,

- ÷ Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp Thoát nước Lâm Đồng (Lawaco);
- ÷ Căn cứ tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Lawaco;
- ÷ Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (BKS) được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp Thoát nước Lâm Đồng (Lawaco);

Ban Kiểm soát kính trình báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 về kết quả kinh doanh của Lawaco; Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc năm 2024 như sau:

#### **I. Kết quả công tác giám sát của Ban Kiểm soát:**

Trong năm 2024, Lawaco đã cơ bản đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy định pháp luật đối với Công ty cổ phần đại chúng. Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị sản xuất kinh doanh, việc thẩm tra các BCTC quý, BCTC bán niên; BCTC năm, soát xét số liệu, chứng từ kế toán, BKS có một số nhận xét như sau:

##### **1/ Hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Các hoạt động của Công ty vẫn đảm bảo phát triển, an toàn, bền vững và tuân thủ theo pháp luật. Việc triển khai thực hiện theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT được giám sát, đảm bảo đúng định hướng đề ra thông qua công tác giám sát, kiểm tra hàng quý do BKS thực hiện.

Công ty thực hiện tốt việc quản lý, vận hành mạng lưới phục vụ công tác cấp nước an toàn liên tục trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Công ty tập trung thực hiện các công trình xây dựng cơ bản kết hợp đồng thời với việc chỉnh trang đô thị tại địa phương, đặc biệt là công tác dò tìm, sửa ống bể ngầm chống thất thoát nước. Với nhiều nỗ lực, tỷ lệ thất thoát nước bình quân đạt 18% hoàn thành kế hoạch năm 2024, góp phần mang lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Công tác sản xuất, kinh doanh nước sạch: Doanh thu nước sạch năm 2024 đạt 109.7% so với kế hoạch và 109.9% so với thực hiện năm 2023. Công tác quản lý, điều hành mạng lưới cung cấp nước sạch tiếp tục được mở rộng trên địa bàn thành phố Đà Lạt; Tình hình chất lượng dịch vụ cơ bản được đảm bảo.

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản: trong năm đã hoàn thành 274 công trình với tổng mức đầu tư là 33,4 tỷ đồng, ưu tiên cải tạo các bể lọc, nâng cấp các tuyến ống cấp nước tại các điểm bất lợi.

Tổng tài sản trong năm 2024 tăng 30,2 tỷ đồng (Tổng tài sản tăng năm 2023 là 15,2 tỷ đồng). Tài sản tăng trong năm chủ yếu từ đầu tư các các tuyến ống cấp nước (Tuyến ống



D125 Đền Mìmoza ~ 5 tỷ đồng, Tuyển ống D180 Trạm Hành ~ 3 tỷ đồng,...); Cụm xử lý nước Lâm Hà ~ 3,7 tỷ đồng, 53 bộ thiết bị Cello 4s ~ 2 tỷ đồng; Trang bị mới 02 xe ô tô tải ~ 2,2 tỷ đồng... Tài sản giảm trong năm là 1,4 tỷ đồng (Thanh lý 02 xe ô tô).

Dịch vụ thoát nước: cơ bản thực hiện tốt dịch vụ thoát nước theo hợp đồng với Trung tâm Quản lý Đầu tư và Khai thác công trình Thủy lợi Đà Lạt. Công ty đã lập và ban hành nhiều biện pháp phòng ngừa, ứng phó với sự cố hóa chất, sự cố môi trường.

Bên cạnh các công tác Công ty đã thực hiện được, BKS cũng có một số kiến nghị cần lưu ý:

+ Công tác sản xuất nước sạch: tiếp tục khắc phục các điểm thiếu nguồn nước, cấp nước không liên tục tại một số nơi như: nhà máy nước Đơn Dương, Bảo Lâm, Nam Ban và một số điểm bất lợi tại khu vực Đà Lạt. Tiếp tục triển khai ứng dụng khoa học công nghệ giúp nâng cao hiệu quả trong các hoạt động, tăng mức độ an toàn trong sản xuất. Bên cạnh đó, Công ty cần phân tích, đánh giá thêm các số liệu về nguồn nước cả về chất lượng lẫn sản lượng; Tính hiệu quả của công tác phát triển khách hàng; Tiếp tục phát triển các kênh kết nối trong công tác thu tiền của khách hàng, nhằm đẩy mạnh và phát huy chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt, chuyển đổi số của Chính phủ.

+ Công tác xả thải: chỉ số amoni còn chưa ổn định so với tiêu chuẩn giấy phép xả thải của Bộ Tài nguyên môi trường; Lượng bùn thải còn tồn đọng nhiều tại nhà máy. Công ty cần đẩy nhanh thủ tục xin chủ trương của các cấp có thẩm quyền đối với các máy móc, thiết bị đã xuống cấp nhằm đảm bảo chất lượng nước thải liên tục.

## 2/ Thực hiện chế độ kế toán, BCTC và kết quả sản xuất kinh doanh:

BKS đã thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế iCPA (là đơn vị đã được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán). BKS luôn duy trì kênh thông tin hiệu quả với kiểm toán độc lập để đảm bảo giám sát được chất lượng báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính cũng như cập nhập kịp thời các kết quả kiểm toán báo cáo tài chính.

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Đơn vị tính: Đồng VN

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện	Thực hiện	Tỷ lệ % 2024/2023
		Năm 2024	Năm 2023	
1	Tổng tài sản, trong đó:	1 197 826 436 551	1 176 497 019 502	101.81%
	+ Tài sản ngắn hạn	89 887 963 601	648 388 717 645	13.86%
	+ Tài sản dài hạn	1 107 938 472 950	528 108 301 857	209.79%
2	Nguồn vốn	1 197 826 436 551	1 176 497 019 502	101.81%
	+ Nợ phải trả	229 116 313 324	244 243 954 472	93.81%
	+ Vốn chủ sở hữu	968 710 123 227	932 253 065 030	103.91%
3	Vốn điều lệ	788 000 000 000	788 000 000 000	100.00%
4	Tổng doanh thu	389 626 672 978	354 386 523 095	109.94%
5	Tổng chi phí	264 955 159 615	255 503 020 005	103.70%
6	Lợi nhuận trước thuế	124 671 513 363	98 883 503 090	126.08%
7	Lợi nhuận sau thuế	99 701 980 942	79 056 153 431	126.12%
8	Tỷ suất LNST/VĐL (%)	12.65%	10.03%	126.12%
9	Lãi cơ bản trên CP (đồng/cp)	901	711	126.72%

Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính:

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023	Biến động
Tỷ suất LN thuần HĐKD/DTT	39.2%	33.2%	6.0%
Tỷ suất GVHB/DTT	71.4%	73.8%	-2.5%
Tỷ suất Chi phí lãi vay/DTT	3.9%	4.7%	-0.8%
Tỷ suất CPBH/DTT	1.3%	1.4%	-0.1%
Tỷ suấtCPQLDN/DTT	5.7%	5.6%	0.1%

TT	Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023	Biến động
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	92.50%	44.89%	47.61%
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	7.50%	55.11%	-47.61%
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	19.13%	20.76%	-1.63%
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	80.87%	79.24%	1.63%
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	23.65%	26.20%	-2.55%
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán nhanh</b>			
	Khả năng thanh toán nhanh [(Tiền và tương đương tiền + Đầu tư tài chính ngắn hạn)/Nợ ngắn hạn]	0.78	10.76	-9.98
	Khả năng thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1.34	10.90	-9.56
<b>4</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>	<b>Năm 2024</b>	<b>Năm 2023</b>	
	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	8.40%	6.72%	1.68%
	Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần	31.19%	26.61%	4.57%
	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	10.49%	8.48%	2.01%

Kết thúc năm 2024, tổng doanh thu của Công ty đạt hơn 389 tỷ đồng, tăng 9.7% so với kế hoạch đề ra, và tăng 9.9% so với năm 2023. Sự tăng trưởng này chủ yếu từ doanh thu nước sạch đạt 291,3 tỷ đồng, tăng 8.1% so với cùng kỳ năm trước, chiếm 91.1% trong cơ cấu doanh thu thuần.

Lợi nhuận trước thuế và sau thuế của Công ty đều tăng 26.1% so với thực hiện năm 2023.

Các chỉ số ROE, ROA ghi nhận mức tăng trưởng tích cực, lần lượt đạt 10.4%; 8.4%; tương ứng tăng 2.0% và 1.6% so với cùng kỳ năm ngoái.

Khả năng thanh toán các khoản nợ phải trả vẫn duy trì ở mức tốt.

Cơ cấu nguồn vốn không thay đổi.

## II. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Điều hành (BDH):

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BDH và các bộ phận quản lý của Lawaco trong năm 2024, BKS chưa thấy có dấu hiệu bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành.

### 1. Giám sát đối với HĐQT:

- HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo Điều lệ của Lawaco.

- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý, đã ban hành 10 nghị quyết và 06 quyết định trong năm 2024. Trong các kỳ họp HĐQT, các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ và làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các Nghị quyết, kịp thời định hướng, chỉ đạo các chủ trương, hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở Nghị quyết ĐHĐCĐ và quy định của pháp luật.

- HĐQT đã chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh. Thông qua các cuộc họp HĐQT hàng quý và khi có yêu cầu đột xuất HĐQT/Chủ tịch HĐQT đã trao đổi trực tiếp và chất vấn các hoạt động của BDH trong việc thực hiện chiến lược hoạt động và các mục tiêu kinh doanh.

## **2. Giám sát đối với Ban Giám đốc/Ban Điều hành:**

- BDH đã thực hiện đầy đủ, kịp thời Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết và quyết định của HĐQT. Chủ động lập kế hoạch, quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ trong BDH để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động.

- BDH cũng trình bày các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện sản xuất kinh doanh và thảo luận, bàn bạc trực tiếp với HĐQT để đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu mà ĐHĐCĐ thông qua.

## **3. Về kết quả thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, BKS xin nêu tóm lược như sau:**

Chúng tôi nhất trí với báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính trong năm 2024 đã được kiểm toán. Trong đó, các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Nội dung	Năm 2024		Tỷ lệ hoàn thành
		Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện	
1	Tổng doanh thu	355 642 000 000	389 626 672 978	109.7%
2	Doanh thu sản xuất chính	285 886 000 000	319 686 229 615	102.7%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	85 722 000 000	124 671 513 362	145.4%
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	68 577 600 000	99 701 980 942	145.4%
5	Tổng quỹ lương	52 115 000 000	54 248 000 000	104.1%
6	Tỷ lệ thất thoát	18%	18%	Đạt KH
7	Chia cổ tức năm 2023	4.35	4.35	Đã hoàn thành

So sánh kết quả thực hiện với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, Công ty đã hoàn thành và vượt các chỉ tiêu chính được giao: Chỉ tiêu tổng doanh thu vượt 9.7%; Lợi nhuận vượt 45.4%; thất thoát đạt kế hoạch là 18%. Đây là kết quả xứng đáng với những nỗ lực đến từ tập thể Công ty, đặc biệt là Lợi nhuận trước thuế đạt gần 125 tỷ đồng, vượt 45.4% so với kế hoạch năm 2024, tăng 26.1% so với năm 2023.

Để duy trì tốc độ tăng trưởng trong thời gian tới, kiến nghị BĐH tiếp tục theo dõi tình hình, đánh giá các ảnh hưởng, phát huy các mặt đạt được, từ đó đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 phù hợp với tình hình chung đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 và cổ tức cho các cổ đông.

### **III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BĐH, các cán bộ quản lý và cổ đông:**

1. Trong năm 2024, giữa BKS với HĐQT, BĐH và các bộ phận quản lý đã cơ bản duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp trên nguyên tắc vì lợi ích của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế Quản trị nội bộ của Lawaco. Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT và BĐH được thực hiện phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ.

HĐQT đã kết hợp với BKS kiểm tra, nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Công ty để đóng góp ý kiến với BĐH nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh đã đề ra. Các thành viên BKS đều được mời tham dự các cuộc họp HĐQT, thông qua đó BKS có cơ hội trao đổi, bàn bạc trực tiếp về những ý kiến đóng góp của mình với HĐQT, BĐH với tư cách là giám sát và đại diện cổ đông.

2. Đối với cổ đông: BKS chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Lawaco.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, BĐH năm 2024 của Ban kiểm soát Lawaco, kính trình ĐHĐCĐ thường niên.

Thay mặt BKS tôi xin chân thành cảm ơn HĐQT, BĐH, các Phòng ban chức năng có liên quan cùng Quý cổ đông đã luôn tạo điều kiện cho BKS thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

*Xin kính chúc các Quý cổ đông nhiều sức khỏe và thành đạt, chúc đại hội thành công.*

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- Hội đồng quản trị;
- Ban Điều hành;
- Lưu Thư ký, BKS.





## **BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024**

*Kính thưa Quý vị Cổ đông Công ty Cổ phần Cấp Thoát nước Lâm Đồng,*

- ÷ Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp Thoát nước Lâm Đồng (Lawaco);
- ÷ Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (BKS) được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp Thoát nước Lâm Đồng (Lawaco);

Ban Kiểm soát kính trình báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 như sau:

### **I. Thành viên và cơ cấu của BKS:**

BKS hoạt động từ ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đến ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 gồm có:

- Bà Nguyễn Thị Mỹ Vân – Trưởng ban
- Ông Phạm Văn Khoa – Thành viên
- Bà Nguyễn Thy Phương – Thành viên

### **II. Các hoạt động của Ban kiểm soát:**

1. Xây dựng chương trình hoạt động kiểm tra.
2. Tham dự đầy đủ và có ý kiến, báo cáo tại các cuộc họp Hội đồng quản trị (HDQT) để nắm bắt tình hình quản trị, điều hành của Lawaco; các phiên họp của BKS (tham dự trực tiếp và trực tuyến).
3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và các Nghị quyết của HDQT.
4. Giám sát việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Điều hành.
5. Giám sát hoạt động, đưa ra các ý kiến về Báo cáo tài chính, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2024. Hàng quý thực hiện soát xét số liệu chứng từ kế toán, tiền lương, thẩm định báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, xây dựng cơ bản và báo cáo quản trị Công ty.
6. Giám sát việc thực hiện các quy chế nội bộ Công ty đã ban hành. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiến nghị xây dựng mới các quy chế, quy trình,... cần thiết liên quan đến quản lý nội bộ doanh nghiệp như các chính sách quản trị, hay phân cấp chức năng, nhiệm vụ giữa các bộ phận,... tạo công cụ hữu ích trong công tác quản lý tại doanh nghiệp.

7. Thực hiện một số công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

8. Tổng kết các báo cáo đã thực hiện trong năm 2024:

- Xây dựng và ban hành chương trình công tác kiểm soát năm 2024 thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính; Soát xét số liệu kế toán; Báo cáo tình hình phải thu, phải trả của Công ty; Đánh giá việc thực hiện phân phối tiền lương; Nghĩa vụ đối với Nhà nước,... trong năm 2024.
- Thẩm định, soát xét báo cáo tài chính quý, 06 tháng, năm 2024.
- Báo cáo kết quả kiểm tra, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2024 và cả năm 2024; So với kế hoạch đã đề ra trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024.
- Đánh giá quy trình quản lý nợ, nhờ thu, hoàn trả, thanh toán tiền nước của khách hàng.
- Đánh giá tình hình thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024.

\* **Đánh giá:** Nhìn chung BKS đã hoàn thành kế hoạch hoạt động năm 2024 đề ra. Sau mỗi cuộc kiểm soát đều có biên bản làm việc ghi nhận tình hình hoạt động của Công ty và đề xuất các ý kiến, kiến nghị của BKS nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và tăng cường quản trị nội bộ Công ty.

### **III. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2025:**

#### **1. Nội dung:**

*Chương trình hoạt động của BKS tập trung vào những nội dung chính sau:*

- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT.
- Giám sát sự tuân thủ Điều lệ, các Quy chế và các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình quản lý, điều hành và hoạt động của Lawaco.
- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm.
- Kiểm soát quản lý thu, chi, và các hoạt động thường xuyên của Lawaco.
- Đánh giá các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh. Xem xét việc ký kết hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư theo kế hoạch 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Đánh giá việc thực hiện phân phối tiền lương, các chế độ khác liên quan đến người lao động.
- Rà soát quy trình, định mức liên quan đến các hoạt động đối với khách hàng
- Kiểm tra việc công bố thông tin của Lawaco có được đầy đủ, trung thực và tuân thủ theo quy định của Pháp luật.
- Kiểm soát các vấn đề khác có liên quan đến nhiệm vụ của BKS.
- Theo dõi việc tổ chức thực hiện những kiến nghị của BKS đã đưa ra.

#### **2. Tổ chức thực hiện:**

- Công tác kiểm tra, kiểm soát phải thực hiện tuân thủ theo đúng Pháp luật hiện hành, Điều lệ Lawaco, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của BKS.

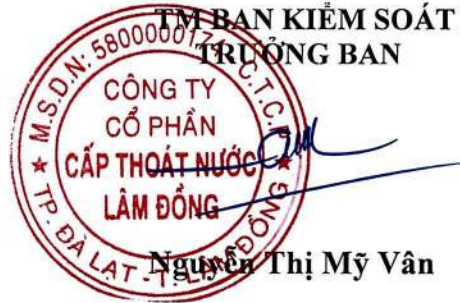
- Căn cứ và sự phân công trong BKS và nội dung chương trình nêu trên, từng thành viên BKS chủ động xây dựng nội dung làm việc và thời gian tiến hành cụ thể trước khi thực hiện.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt về tình hình hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát Lawaco, kính trình ĐHĐCĐ thường niên.

*Xin kính chúc các Quý cổ đông nhiều sức khỏe và thành đạt, chúc đại hội thành công.*

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- Hội đồng quản trị;
- Ban Điều hành;
- Lưu Thư ký, BKS.





**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**

**Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,**

**thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng**

**MSDN: 5800000174**

*Thành phố Đà Lạt, ngày 04 tháng 04 năm 2025*

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
SỐ 01**

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét và thông qua: Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Công ty TNHH Kiểm Toán Quốc Tế iCPA kiểm toán theo đúng các quy định hiện hành với các nội dung như sau:

*Đvt: VNĐ*

Stt	Chỉ Tiêu	Số Tiền
<b>A</b>	<b>BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b>	
<b>I</b>	<b>Vốn điều lệ</b>	<b>788.000.000.000</b>
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>968.710.123.227</b>
<b>III</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.197.826.436.551</b>
<b>1</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>89.887.963.601</b>
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	38.574.107.095
	- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	13.839.258.639
	- Các khoản phải thu ngắn hạn khác	29.838.009.793
	- Hàng tồn kho	7.636.588.074
	- Tài sản ngắn hạn khác	0
<b>2</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>1.107.938.472.950</b>
	- Các khoản phải thu dài hạn	0
	- Tài sản cố định	436.786.389.427
	- Tài sản dở dang dài hạn	2.583.504.908
	- Đầu tư tài chính dài hạn	653.220.000.000
	- Tài sản dài hạn khác	15.348.578.615
<b>B</b>	<b>BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>	
<b>1</b>	<b>Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>319.686.229.615</b>
<b>2</b>	<b>Giá vốn hàng bán</b>	<b>228.189.224.122</b>



Stt	Chỉ Tiêu	Số Tiền
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	91.497.005.493
4	Doanh thu hoạt động tài chính	69.321.134.697
5	Chi phí tài chính	13.146.708.517
6	Chi phí bán hàng	4.198.670.709
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	18.258.831.871
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	125.213.929.093
9	Thu nhập khác	619.308.666
10	Chi phí khác	1.161.724.397
11	Lợi nhuận khác	(542.415.731)
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	124.671.513.362
13	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	25.279.553.884
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(310.021.464)
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	99.701.980.942

Ban Điều hành Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo tài chính.

(Chi tiết xem tại báo cáo tài chính)

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** *như*  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Phan Đình Tân**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**  
**Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,**  
**thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng**  
**MSDN: 5800000174**

*Thành phố Đà Lạt, ngày 04 tháng 04 năm 2025*

## **TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG SỐ 02**

**V/v thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch năm 2025**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét và thông qua: Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị và kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

Báo cáo Hội đồng quản trị đã được đại diện Hội đồng quản trị trình bày chi tiết tại Đại hội, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua (chi tiết xem báo cáo của Hội đồng quản trị đính kèm).

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Phan Đình Tân**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**

**Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,**

**thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng**

**MSDN: 5800000174**

*Thành phố Đà Lạt, ngày 4 tháng 4 năm 2025*

## **TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG SỐ 03**

Về việc thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc năm 2024

- Căn cứ:
- Luật Doanh nghiệp;
  - Luật Chứng khoán;
  - Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.
  - Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét và thông qua: Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc năm 2024.

Báo cáo đã được đại diện Ban kiểm soát trình bày chi tiết tại Đại hội, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

(Chi tiết xem Báo cáo đính kèm).

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CẤP THOÁT NƯỚC  
LÂM ĐỒNG**

**Nguyễn Thị Mỹ Vân**





**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**

**Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,**

**thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng**

**MSDN: 5800000174**

*Thành phố Đà Lạt, ngày 4 tháng 4 năm 2025*

## **TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG SỐ 04**

**Về việc thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025**

- Căn cứ:
- Luật Doanh nghiệp;
  - Luật Chứng khoán;
  - Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng;
  - Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét và thông qua: Báo cáo của Ban kiểm soát về tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

Báo cáo đã được đại diện Ban kiểm soát trình bày chi tiết tại Đại hội, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

(Chi tiết xem Báo cáo đính kèm).

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Mỹ Vân**





**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**

**Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,  
thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng  
MSDN: 5800000174**

*Thành phố Đà Lạt, ngày 04 tháng 4 năm 2025*

## **TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG SỐ 05**

**Về việc thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét và thông qua: kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, cổ tức năm 2024 gồm các chỉ tiêu chính như sau:

1. Tổng doanh thu: 389.626.672.978 đồng
2. Doanh thu sản xuất kinh doanh: 319.686.229.615 đồng
3. Tỷ lệ thất thoát: 17,94%
4. Tổng lợi nhuận trước thuế: 124.671.513.362 đồng

Tổng quỹ lương được thực hiện theo phụ lục số: 05/1;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Phan Đình Tân**

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH  
NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025

Stt	Chỉ Tiêu	Đơn vị	NĂM 2024 (SỐ LIỆU KIỂM TOÁN)				KẾ HOẠCH NĂM 2025		THUYẾT MINH KẾ HOẠCH 2025
			Kế hoạch theo NQ ĐHĐCD Thường niên 2024	Thực Hiện 2024	Tỉ lệ % TH/KH 2024	% Tăng/Giảm TH/KH 2024	Kế hoạch 2025	Tỉ lệ % KH 2025/TH 2024	
1.	THÔNG TIN CHUNG								
1	Nước sản xuất	1.000 m <sup>3</sup>	26 489	26 691	100.76	0.76	27 093	101.51	
	- Nước Công ty sản xuất	1.000 m <sup>3</sup>	14 079	16 329	115.98	15.98	14 683	89.92	Công ty giảm sản lượng sản xuất 4.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm để Cty CP Cấp Nước Tuyền Lâm tái cung cấp nước sạch cho Cty.
	- Nước mua Sỏi gòn Đankia	1.000 m <sup>3</sup>	10 950	10 362	94.63	(5.37)	10 950	105.68	VB 7517/UBND-XD2 ngày 15/11/2019 điều chỉnh lộ trình, tiếp nhận nước của Công ty CP SGDankia 2: Năm 2025 là 30.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm, với giá mua 6.132 đồng/m <sup>3</sup>
	- Nước mua Tuyền Lâm	1.000 m <sup>3</sup>	1 460	-	-	(100.00)	1 460	100.00	Cty CP Cấp Nước Tuyền Lâm chấm dứt hợp đồng mua bán nước sạch 56/HĐ-MBNS ngày 5/11/2021 vào ngày 12/06/2023. Kế hoạch năm 2025, Cty CP CNTL sẽ tái thương thảo bán nước sạch lại cho Cty, với giá mua 6.132 đồng/m <sup>3</sup> , bằng với giá mua nước của Cty CP SGDankia2
2	Nước ghi thu- tiêu thụ	1.000 m <sup>3</sup>	21 722	21 902	100.83	0.83	22 487	102.67	- Nước ghi thu kế hoạch 2025 chỉ tăng 2,67% so với thực hiện năm 2024, do: + Đối tượng sử dụng nước sinh hoạt hộ dân cư chiếm 61,37% (13,44 triệu m <sup>3</sup> ). Trong đó, mức giá 1 Hộ dân cư (8.340 đồng/m <sup>3</sup> ) đang được hỗ trợ giá dưới giá thành sản xuất nước, chiếm tỷ trọng 37,84% (8,28 triệu m <sup>3</sup> ). + Đối tượng sử dụng nước của tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ chiếm tỷ trọng 27,07% (5,92 triệu m <sup>3</sup> ). Đối tượng này chịu giá cao 19.985 đồng/m <sup>3</sup> , tuy nhiên mức độ phát triển đối tượng khách hàng này hằng năm không tăng nhiều, chỉ 1-2%/1 năm. + Hoạt động sản xuất chính của Công ty hiện tại duy nhất là sản xuất, cung cấp nước sạch sinh hoạt. Mật hàng nước sạch hiện do nhà nước quản lý và định giá. Lợi nhuận định mức tối đa của hoạt động sản xuất nước sạch theo thông tư 44/2021/TT-BTC là 1.500 đồng/m <sup>3</sup> . Do vậy, mức tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận trong năm kế hoạch 2025 không thể tăng mạnh được theo VB 226/ĐTKDV-CNMT ngày 26/2/2025 của Tổng Cty SCIC mà phụ thuộc vào tình hình thực tế tăng trưởng của đơn vị.
3	Tỷ lệ thất thoát	%	18	17.94	99.70	(0.30)	17.00	94.75	
4	Giá bán bình quân	Đồng/m <sup>3</sup>	13 026	13 302	102.12	2.12	13 305	100.03	
II.	TỔNG DOANH THU (1+2+3)	Tr đồng	355 302	389 626	109.66	9.66	368 411	94.55	
I	Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh	Tr đồng	311 263	319 686	102.71	2.71	328 314	102.70	
	- Kinh doanh nước sạch	Tr đồng	282 955	291 336	102.96	2.96	299 202	102.70	- Doanh thu sản xuất nước sạch KH 2025 tăng 2,7% (+7,866 tỷ) so với TH 2024. Mức độ tăng trưởng KH 2025 phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị, do: + Đối tượng sử dụng nước sinh hoạt hộ dân cư chiếm 61,37% (13,44 triệu m <sup>3</sup> ). Trong đó, mức giá 1 Hộ dân cư (8.340 đồng/m <sup>3</sup> ) đang được hỗ trợ giá dưới giá thành sản xuất nước, chiếm tỷ trọng 37,84% (8,28 triệu m <sup>3</sup> ). + Đối tượng sử dụng nước của tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ chiếm tỷ trọng 27,07% (5,92 triệu m <sup>3</sup> ). Đối tượng này chịu giá cao 19.985 đồng/m <sup>3</sup> , tuy nhiên mức độ phát triển đối tượng khách hàng này hằng năm không tăng nhiều, chỉ 1-2%/1 năm. + Hoạt động sản xuất chính của Công ty hiện tại duy nhất là sản xuất, cung cấp nước sạch sinh hoạt. Mật hàng nước sạch hiện do nhà nước quản lý và định giá. Lợi nhuận định mức tối đa của hoạt động sản xuất nước sạch theo thông tư 44/2021/TT-BTC là 1.500 đồng/m <sup>3</sup> . Do vậy, mức tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận trong năm kế hoạch 2025 không thể tăng mạnh được theo VB 226/ĐTKDV-CNMT ngày 26/2/2025 của Tổng Cty SCIC mà phụ thuộc vào tình hình thực tế tăng trưởng của đơn vị.

TP. HCM  
M.S.D.

STT	Chi Tiêu	Dvt	NĂM 2024 (SỐ LIỆU KIỂM TOÁN)				KẾ HOẠCH NĂM 2025		THUYẾT MINH KẾ HOẠCH 2025
			Kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ Thường niên 2024	Thực Hiện 2024	Tỉ lệ % TH/KH 2024	% Tăng/Giảm TH/KH 2024	Kế hoạch 2025	Tỉ lệ % KH 2025/TH 2024	
	- Xây dựng, lắp đặt HTCN	Tr đồng	8 355	7 808	93.45	(6.55)	8 042	103.00	- Doanh thu hoạt động XD/CB KH 2025 tăng 3% (+0,656 tỷ) so với TH 2024
	- Xử lý nước thải	Tr đồng	18 876	19 315	102.32	2.32	19 831	102.67	- Nước ghi thu tăng 2.67%, tương ứng khối lượng nước thải xử lý tăng 2.67%
	- Khác	Tr đồng	1 076	1 227	114.00	14.00	1 239	101.00	
2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr đồng	42 155	69 321	164.44	64.44	39 471	56.94	- Số dư TGNH 31/12/2024: 658 tỷ đồng. - Kế hoạch giảm TGNH để sử dụng nguồn tiền thực hiện dự án: Trạm bơm tăng áp Măng Lín (41 tỷ), Tuyến D600 từ MNM Đankia lên bể Tùng Lâm (93 tỷ). - Lãi suất tiền gửi ngân hàng bình quân hiện nay: 6%/1 năm (giảm so với lãi suất thực hiện năm 2024 bình quân 2,26%) - Giảm cổ tức nhận được từ 02 công ty liên kết do đã thoái vốn: 0,6 tỷ - Doanh thu hoạt động tài chính giảm do năm 2025 không có hoạt động thoái vốn tại Công ty liên kết so với năm 2024: 15 tỷ
3	Doanh thu hoạt động khác	Tr đồng	1 884	619	32.86	(67.14)	625	101.00	
III.	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (1+2+3)	Tr đồng	85 722	124 671	145.44	45.44	95 136	76.31	
1	Lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh	Tr đồng	43 567	55 892	128.29	28.29	56 190	100.53	
	- Kinh doanh nước sạch	Tr đồng	40 975	53 541	131	31	53 793	100.47	- Kế hoạch thực hiện dự án Trạm bơm tăng áp Măng Lín (41 tỷ) và Tuyến ống D600 MNM Đankia lên bể Tùng Lâm (93 tỷ) từ vốn khấu hao và đầu tư phát triển: 134 tỷ. Dẫn tới, giảm tiền gửi ngân hàng 134 tỷ. - Khấu hao TSCĐ tăng 5,36 tỷ do đầu tư 02 dự án mới trong 2025. - Chi phí tiền điện tăng 4% mỗi 1 Quý trong năm 2025: 1 tỷ/1 năm - Chi phí dịch vụ thủy lợi (nước thô) tăng: 2 tỷ/1 năm - Chi phí tiền lương tăng do trượt giá, mức lương cơ bản tăng: 5 tỷ - Hoạt động sản xuất chính của Công ty hiện tại duy nhất là sản xuất, cung cấp nước sạch sinh hoạt. Mật hàng nước sạch hiện do nhà nước quản lý và định giá. Lợi nhuận định mức tối đa của hoạt động sản xuất nước sạch theo thông tư 44/2021/TT-BTC là 1.500 đồng/m <sup>3</sup>
	- Xây dựng, lắp đặt HTCN	Tr đồng	1 013	656	64.77	(35.23)	669	102.00	
	- Xử lý nước thải	Tr đồng	1 452	1 555	107.06	7.06	1 586	102.00	- Lợi nhuận thực hiện trong định mức quy định của đơn giá được UBND phê duyệt.
	- Khác	Tr đồng	127	140	110.01	10.01	141	101.00	
2	Lợi nhuận hoạt động tài chính	Tr đồng	42 155	69 321	164.44	64.44	39 471	56.94	- Số dư TGNH 31/12/2024: 658 tỷ đồng. - Kế hoạch giảm TGNH để sử dụng nguồn tiền thực hiện dự án: Trạm bơm tăng áp Măng Lín (41 tỷ), Tuyến D600 từ MNM Đankia lên bể Tùng Lâm (93 tỷ). - Lãi suất tiền gửi ngân hàng bình quân hiện nay: 6%/1 năm (giảm so với lãi suất thực hiện năm 2024 bình quân 2,26%) - Giảm cổ tức nhận được từ 02 công ty liên kết do đã thoái vốn: 0,6 tỷ - Doanh thu hoạt động tài chính giảm do năm 2025 không có hoạt động thoái vốn tại Công ty liên kết so với năm 2024: 15 tỷ
3	Lợi nhuận hoạt động khác	Tr đồng	-	(542)	-	-	(525)	96.86	
IV.	TỔNG CHI PHÍ (1+2+3)	Tr đồng	269 580	264 955	98.28	(1.72)	273 275	103.14	- Tổng chi phí trong năm tăng: 8,319 tỷ (+3,14%)
1	Tổng chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh	Tr đồng	267 696	263 794	98.54	(1.46)	272 124	103.16	- Tổng chi phí kinh doanh tăng: 8,330 tỷ (+3,16%)

Stt	Chi Tiêu	Dvt	NĂM 2024 (SỐ LIỆU KIỂM TOÁN)				KẾ HOẠCH NĂM 2025		THUYẾT MINH KẾ HOẠCH 2025
			Kế hoạch theo NQ ĐHĐCD Thường niên 2024	Thực Hiện 2024	Tỉ lệ % TH/KH 2024	% Tăng/Giảm TH/KH 2024	Kế hoạch 2025	Tỉ lệ % KH 2025/TH 2024	
1.1	- Kinh doanh nước sạch	Tr đồng	241 980	237 795	98.27	(1.73)	245 409	103.20	- Chi phí kinh doanh nước sạch tăng: 7,614 tỷ (+3,20%) - Tăng chi phí mua nước do giá mua nước của Công ty CP Tuyền Lâm so với năm 2024; với giá 6.132 đồng/m3 - Chi phí lãi vay phải trả trong năm tính vào giá thành sản xuất nước: 12,5 tỷ đồng/năm - Chi phí khấu hao TSCĐ và chi phí sửa chữa lớn trong năm cao: 45 tỷ đồng/năm - Chi phí điện năng tăng theo chu kỳ 4% mỗi Quý trong năm 2025
1.2	- Xây dựng, lắp đặt HTCN	Tr đồng	7 343	7 152	97.41	(2.59)	7 373	103.09	- Chi phí XDDB tăng: 0,221 tỷ (+3,09%)
1.3	- Xử lý nước thải	Tr đồng	17 424	17 760	101.93	1.93	18 245	102.73	- Chi phí xử lý nước thải tăng: 0,485 tỷ (+2,73%)
1.4	- Khác	Tr đồng	949	1 087	114.53	14.53	1 098	101.00	- Chi phí khác tăng: 0,011 tỷ (+1,00%).
2	Tổng chi phí hoạt động tài chính	Tr đồng	-	-	-	-	-	-	
3	Tổng chi phí hoạt động khác	Tr đồng	1 884	1 161	61.64	(38.36)	1 150	99.07	- Tổng chi phí khác giảm: -11 triệu (-0,93%).
V.	TỔNG QUỸ TIỀN LƯƠNG	Tr đồng	52 115	54 248	104.09	4.09	58 398	107.65	
1	Tổng quỹ tiền lương CB-CNV	Tr đồng	50 092	52 171	104.15	4.15	56 113	107.56	- Quỹ lương CBCNV kế hoạch 2025 tăng 3,943 tỷ (+7,56%) so với thực hiện 2024. - Quỹ lương thực hiện năm 2025 được hưởng theo kết quả hoạt động kinh doanh đạt so với kế hoạch.
	- Quỹ lương sản xuất nước	Tr đồng	33 491	34 483	102.96	2.96	37 930	110.00	126,77*doanh thu nước/1.000 đồng doanh thu
	- Quỹ lương xây dựng cơ bản, khác...	Tr đồng	6 135	6 965	113.54	13.54	7 174	103.00	- Quyết toán nguồn lương XDDB thực hiện năm 2025 được hưởng gồm nguồn lương đạt kế hoạch và phần phát sinh thêm khi thực hiện các công trình XDDB khác được quyết toán trong năm 2025.
	- Quỹ lương xử lý nước thải	Tr đồng	10 466	10 723	102.45	2.45	11 010	102.67	3.161,68 * số m3 nước thải xử lý thực hiện
2	Tổng quỹ tiền lương ban điều hành	Tr đồng	2 023	2 078	102.70	2.70	2 285	109.97	- Quỹ lương BDH gồm 04 người. Tuy nhiên, hiện nay BDH Công ty chỉ còn 03 người. - Kế hoạch Quỹ lương BDH 2025 tăng 207 triệu đồng (+9,97%) so với thực hiện 2024. - Quyết toán Quỹ lương thực hiện năm 2025 được hưởng theo kết quả hoạt động kinh doanh thực tế đạt so với kế hoạch. - 6,96 đồng * tổng doanh thu HĐSXKD thực hiện/1.000 đồng

Ghi chú

- Trong năm kế hoạch 2025, trường hợp lãi suất tiền gửi ngân hàng giảm xuống dưới mức lãi suất cho vay của ngân hàng thế giới (6,95%) thì Công ty chủ động xin ý kiến HĐQT trả gốc vay dự án Cấp nước (186 tỷ đồng)
- Chi phí lãi vay của DA Cấp Nước Đà Lạt đang được đối hạch toán vào giá thành nước: 12,5 tỷ đồng/1 năm.
- Phân tích giá đối tượng sử dụng nước

Stt	Đối Tượng Sử Dụng Nước	Giá bán (Chưa VAT)	Giá bán (+VAT)	Số m3	Tỉ Lệ % m3	Nhóm Số m3	Nhóm Tỷ Lệ %
1	Mức 1 Hộ dân cư	8 340	8 757	8 287 409	37.84	13 441 459	61.37
2	Mức 2 Hộ dân cư	11 900	12 495	2 889 234	13.19		
3	Mức 3 Hộ dân cư	13 349	14 016	1 050 941	4.80		
5	Mức 4 Hộ dân cư	14 302	15 017	1 213 875	5.54		
4	Cơ quan hành chính	13 883	14 577	1 617 466	7.39	1 617 466	7.39
6	Tổ chức, cá nhân SXVC	17 163	18 021	915 133	4.18	915 133	4.18
7	Tổ chức, cá nhân KDDV	19 985	20 984	5 927 798	27.07	5 927 798	27.07
				21 901 855	100	21 901 855	100

TP. KẾ HOẠCH KINH DOANH

TP. TÀI CHÍNH KẾ TOÁN





Bùi Hoàng Trường Vũ



Nguyễn Hùng Cường







**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**

**Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,  
thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng  
MSDN: 5800000174**

*Thành phố Đà Lạt, ngày 04 tháng 4 năm 2025*

## **TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG SỐ 06**

**Về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, dự kiến mức cổ tức năm 2025**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét và thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, dự kiến mức cổ tức năm 2025 gồm các chỉ tiêu chính như sau:

1. Tổng doanh thu: 368.411.000.000 đồng
2. Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh: 328.314.000.000 đồng
3. Tỷ lệ thất thoát: 17,00%
4. Tổng lợi nhuận trước thuế: 95.136.000.000 đồng
5. Cổ tức:  $\geq 4,85\%$  ( $\geq 485$  đồng/cổ phần)

- Tổng quỹ lương được thực hiện theo phụ lục số: 05/1 đính kèm tổng quỹ lương thực hiện được quyết toán thực tế trong năm 2025).

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Phan Đình Tân**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**

**Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,**

**thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng**

**MSDN: 5800000174**

*Thành phố Đà Lạt, ngày 4 tháng 04 năm 2025*

## **TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG SỐ 07**

**Về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025**

- Căn cứ:
- Luật Doanh nghiệp;
  - Luật Chứng khoán;
  - Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.
  - Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét và thông qua: **việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025**, cụ thể như sau:

Trên cơ sở xem xét hồ sơ năng lực về Độ uy tín, chất lượng dịch vụ kiểm toán; thời gian kiểm toán đảm bảo; đơn giá dịch vụ kiểm toán cạnh tranh; kinh nghiệm kiểm toán lĩnh vực ngành nước của các Công ty kiểm toán, Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng đề xuất các Công ty kiểm toán theo thông báo danh sách Công ty Kiểm toán và Kiểm toán viên được chấp thuận cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025 sau:

1. Công ty TNHH Hăng Kiểm Toán AASC. Địa chỉ: Số 01, Phố Lê Phụng Hiểu, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Tp Hà Nội.

2. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế. Địa chỉ: Tầng 15 Tòa Nhà Center Building – Hapulico Complex, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội.

3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO – CN TP.HCM. Địa chỉ: Lầu 11, Tòa nhà HUD Building, Số 159 Điện Biên Phủ, P15, Quận Bình Thạnh, Tp Hồ Chí Minh.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông năm 2025 Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng xem xét thông qua và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán nêu tại danh sách trên để kiểm toán cho Công ty năm tài chính 2025 theo đúng quy định của pháp luật.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông./.



**Nguyễn Thị Mỹ Vân**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**

**Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,**

**thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng**

**MSDN: 5800000174**

*Thành phố Đà Lạt, ngày 04 tháng 04 năm 2025*

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
SỐ 08**

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024  
Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thương niên 2025 xem xét và thông qua: Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024 với nội dung như sau:

**1. Phân phối lợi nhuận năm 2024:**

*Dvt: đồng*

Stt	Nội Dung	Số Tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 (LNST)	99.701.980.942
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2024	99.701.980.942
	Trong đó:	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	22.931.455.617
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	24.932.077.782
	+ Quỹ khen thưởng (90%)	22.438.870.004
	+ Quỹ phúc lợi (10%)	2.493.207.778
2.3	Thù lao HĐQT và thành viên BKS	1.377.600.000
2.4	Trích thưởng HĐQT, BKS (TB+TV) và BDH	2.392.847.543
	+ Thưởng HĐQT, BKS (TB+TV)	1.196.423.771
	+ Thưởng BDH	1.196.423.772
2.5	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức (2)-(2.1)-(2.2)-(2.3)-(2.4)	48.068.000.000
3	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ (%)=(2.5)/VĐL	6,10

(chi tiết xem phụ lục 8 đính kèm)

**2. Đề xuất mức chi trả cổ tức, thời điểm và hình thức chia cổ tức năm 2024**

- Đề xuất mức cổ tức chi trả năm 2024: 6,10% vốn điều lệ
- Thời gian chi trả cổ tức: Dự kiến trong tháng 07 năm 2025.
- Thực hiện việc chia cổ tức năm 2024 bằng tiền.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Phan Đình Tân**





**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**

**Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,  
thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng**

**MSDN: 5800000174**

*Thành phố Đà Lạt, ngày 04 tháng 4 năm 2025*

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
SỐ 09**

Về việc thông qua Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT, BKS và tiền lương trưởng BKS năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS và tiền lương trưởng BKS năm 2025

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét và thông qua: Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT, BKS và tiền lương trưởng BKS năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT và BKS và tiền lương trưởng BKS năm 2025 với nội dung như sau:

*đvt: đồng*

Stt	Chỉ Tiêu	Số người	Năm 2024			Kế hoạch 2025	So sánh KH 2025/TH 2024
			Kế hoạch	Thực hiện	So sánh TH/KH (%)		
I.	TIỀN THÙ LAO		1 377 600 000	1 377 600 000	100.00	1 377 600 000	100.00
1	Hội Đồng Quản Trị		1 152 000 000	1 152 000 000	100.00	1 152 000 000	100.00
	+ Chủ tịch	1	480 000 000	480 000 000	100.00	480 000 000	100.00
	+ Thành viên	4	672 000 000	672 000 000	100.00	672 000 000	100.00
2	Thành viên Ban Kiểm Soát	2	225 600 000	225 600 000	100.00	225 600 000	100.00
II.	TIỀN LƯƠNG		480 000 000	480 000 000	100.00	480 000 000	100.00
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	480 000 000	480 000 000	100.00	480 000 000	100.00
	Tổng (I)+(II)		1 857 600 000	1 857 600 000	100.00	1 857 600 000	100.00

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CỔ PHẦN**  
**CẤP THOÁT NƯỚC**  
**LÂM ĐỒNG**  
**Phan Đình Tân**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**

**Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,  
thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng  
MSDN: 5800000174**

*Thành phố Đà Lạt, ngày 04 tháng 4 năm 2025*

## **TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG SỐ 10**

**Về việc thông qua kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét và thông qua kế hoạch **kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025** với các hạng mục chính như sau:

1. Hạng mục sửa chữa lớn: 25.518.000.000 đồng (hai mươi lăm tỷ, năm trăm mười tám triệu đồng) (xem phụ lục 10-1)
2. Hạng mục đầu tư mới, giá trị đầu tư: 212.784.000.000 đồng (hai trăm mười hai tỷ bảy trăm tám mươi tư triệu đồng) (xem phụ lục 10-2)

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Phan Đình Tân**

## TỜ TRÌNH

Thuyết minh Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025.

Kính gửi: : Hội đồng Quản trị Công ty CP Cấp thoát nước Lâm Đồng.

Căn cứ vào nguồn vốn khấu hao tài sản cố định và nguồn quỹ đầu tư phát triển của Công ty năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch đầu tư Xây dựng cơ bản (“XDCB”) tại các Đơn vị thành viên trực thuộc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng năm 2025.

Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình lên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) việc lập Kế hoạch và thuyết minh Kế hoạch đầu tư XDCB năm 2025 (Bảng Kế hoạch đầu tư XDCB năm 2025 chi tiết đính kèm), với nội dung như sau:

### A. DANH MỤC CÔNG TRÌNH XDCB ĐẦU TƯ MỚI 2025.

Tổng giá trị đầu tư là 212,784 tỷ (VNĐ).

I. Danh mục các công trình đầu tư năm 2024 chuyển sang 2025. Giá trị: 150,87 tỷ.

1. Địa bàn thành phố Đà Lạt. Giá trị: 146,762 tỷ.

1.1. Nhà máy nước Đà Lạt. Tổng giá trị đầu tư: 5,303 tỷ.

- Lắp bổ sung tuyến ống nước thô D500 tại Nhà máy nước Đankia – Suối Vàng, giá trị đầu tư: 1,794 tỷ;

- Lắp máy ép bùn (chất thải công nghiệp) cho Nhà máy nước Đankia – Suối Vàng, giá trị đầu tư: 1,513 tỷ;

- Xây thêm bể chứa nước sạch 300m<sup>3</sup> cho nhà máy nước Hồ Than Thở, giá trị đầu tư: 0,5 tỷ;

- Lắp máy ép bùn (chất thải công nghiệp) cho Nhà máy nước Hồ Than Thở, giá trị đầu tư: 0,605 tỷ;

- Trang bị Pa Lãng 3 tấn và gia công lắp đặt giàn đỡ palăng tại nhà máy nước Đa Thiện, giá trị đầu tư : 0,05 tỷ;

- Lắp đặt máy ép bùn, xây dựng kho chứa chất thải - kho hoá chất, NMN Đa Thiện, giá trị đầu tư: 0,567 tỷ;

- Làm mái che khu xử lý nhà máy nước Phát Chi, giá trị đầu tư: 0,275 tỷ.

1.2. Mạng lưới cấp nước thành phố Đà Lạt: Tổng giá trị đầu tư: 141,459 tỷ.

Cải tạo, lắp đặt mạng lưới cấp nước tại thành phố Đà Lạt với tổng giá trị đầu tư là 141,459 tỷ đồng. Bao gồm các tuyến ống trên các tuyến đường sau:



- Xây dựng trạm tăng áp Măng Lin, giá trị đầu tư : 41 tỷ, được trích từ nguồn vốn đầu tư phát triển;

- Lắp đặt tuyến ống chuyển tải D600 Gang từ NMN Đan kia đến bể Tùng Lâm, giá trị đầu tư 93 tỷ, được trích từ nguồn vốn đầu tư phát triển;

- Lắp bổ sung tuyến ống D180 HDPE Nguyên Tử Lực, giá trị đầu tư : 2,031 tỷ;

- Lắp mới các tuyến ống HDPE 110 đường An Bình, giá trị đầu tư 0,785 tỷ ;

- Lắp mới D110 HDPE đường Cách Mạng Tháng Tám, giá trị đầu tư : 0,11 tỷ ;

- Lắp đặt hệ thống cấp nước khu vực Mẫu Tâm, giá trị đầu tư 0,3 tỷ.

- Lắp bổ sung D150 Khe Sanh, giá trị đầu tư : 2,055 tỷ ;

- Lắp bổ sung D100 Nguyễn Trung Trực, giá trị đầu tư : 0,6 tỷ ;

- Lắp mạng vòng D100 cuối đường Vạn Kiếp, giá trị đầu tư : 0,208 tỷ ;

- Lắp đặt bổ sung tuyến D160 Buiop - Lạc Dương, giá trị đầu tư : 1,37 tỷ.

## **2. Địa bàn huyện Đa Huoai. Giá trị: 3,108 tỷ.**

- Huyện Đạm Ri:

Xây dựng và lắp đặt hệ thống bơm tuần hoàn cho bể lắng bùn, giá trị đầu tư: 0,5 tỷ. (thực hiện theo quy định của Luật bảo vệ môi trường – Chất thải trong quá trình sản xuất phải được xử lý trước khi thải ra môi trường).

- Huyện Madaguoi :

Tuyến D125 khu Tái định cư, giá trị đầu tư : 2,608 tỷ.

## **3. Địa bàn huyện Lâm Hà. Giá trị đầu tư : 1 tỷ.**

Cải tạo bể lắng cũ thành bể chứa (300m<sup>3</sup>) và hệ thống xử lý bùn, giá trị đầu tư : 1 tỷ.

## **II. Danh mục các công trình đầu tư năm 2025. Giá trị: 61,913 tỷ.**

### **1. Địa bàn thành phố Đà Lạt. Giá trị: 30,074 tỷ.**

1.1. Nhà máy nước Đà Lạt. Giá trị : 13,45 tỷ.

- Xây dựng mới 01 bể lắng lamel công suất 10.000 m<sup>3</sup>/ngđ tại nhà máy nước Đankia, giá trị đầu tư : 10 tỷ ;

- Nạo vét bùn hồ lắng bùn nhà máy nước Đankia, giá trị đầu tư : 0,65 tỷ ; Lượng bùn chứa trong hồ lắng bùn đã rất lớn, hiện chiếm gần hết chung tích hồ, không đảm bảo chức năng của hồ là công trình bảo vệ môi trường xử lý nước thải sản xuất, do đó cần nạo vét bùn lắng.

- Lắp đặt thiết bị quan trắc online để quan trắc lưu lượng và chất lượng nước mặt hồ Đankia, giá trị đầu tư : 1,35 tỷ ;

Thực hiện Nghị định số 53/2024-NĐ-CP ngày 16/5/2024 về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Văn bản số 2020/STNMT-KT&TNN ngày 12/8/2024 của Sở TN&MT tỉnh Lâm Đồng, về việc thực hiện Luật



Tài nguyên nước & một số văn bản hướng dẫn thi hành Luật trong hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước để cấp nước sinh hoạt;

- Thay mới cáp điện đồng, 3 pha, 4 lõi, 120mm<sup>2</sup> từ trạm biến áp nhà máy nước Hồ Than Thở, giá trị đầu tư 0,05 tỷ ;

- Làm mương thoát nước mưa quanh khu vực nhà máy nước Đa Thiện, giá trị đầu tư : 0,5 tỷ ;

- Lắp bổ sung 1 tủ biến tần 45kw cho bơm nước sạch nhà máy nước Phát Chi, giá trị đầu tư : 0,1 tỷ ;

- Lắp máy ép bùn (chất thải công nghiệp) cho Nhà máy nước Hồ Than Thở, giá trị đầu tư: 0,6 tỷ;

- Trang bị tủ khởi động mềm cho 2 bơm 75kW cho trạm bơm nước thô hồ Chiến Thắng, giá trị đầu tư : 0,2 tỷ.

## **1.2. Mạng lưới cấp nước thành phố Đà Lạt. Giá trị: 14,724 tỷ.**

Tiếp tục thực hiện các Văn bản chỉ đạo số 10045/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng; Văn bản số 38/STNMT-KS&TNN ngày 04/01/2023 của Sở TN&MT tỉnh Lâm Đồng; Văn bản số 1547/UBND-TN ngày 16/3/2023 của UBND thành phố Đà Lạt về Đảm bảo triển khai kế hoạch cấp nước an toàn trên địa bàn thành phố Đà Lạt. Năm 2025, Công ty tiếp tục lắp đặt mới, thay thế một số tuyến ống cấp nước, gồm các tuyến cụ thể :

- Lắp đặt tuyến D200 Đinh Tiên Hoàng, giá trị đầu tư : 3 tỷ ;

- Lắp đặt tuyến D300 (Ba tháng tư đến Khe Sanh), giá trị đầu tư : 3,75 tỷ ;

- Lắp đặt tuyến D300 (Trần Quý Cáp đến tây Hồ), giá trị đầu tư : 3 tỷ ;

- Lắp đặt tuyến D200 Ngô Gia tự (Mê Linh đến Thái Phiên), giá trị đầu tư : 1,2 tỷ ;

- Lắp đặt tuyến D150 XVNT (Nguyễn Công Trứ đến Vạn kiếp), giá trị đầu tư : 1,05 tỷ ;

- Thay mới D180 HDPE đường Hồ Xuân Hương, giá trị đầu tư : 1,354 tỷ ;

- Lắp bổ sung D150 Cầu Phước Thành - Ngã tư Lạc Dương, giá trị đầu tư : 1,37 tỷ ;

## **1.3. Văn phòng Công ty . Giá trị đầu tư : 1,9 tỷ.**

- Mua xe 07 chỗ, Hiệu: HONDA CR-V AWD (Ban ĐH Công ty), giá trị đầu tư : 1,5 tỷ ;

- Trang bị xe ben Suzuki 600kg Carry Pro cho Xí nghiệp Xây lắp, giá trị đầu tư : 0,4 tỷ.

## **2. Địa bàn huyện Lâm Hà. Giá trị đầu tư : 8,588 tỷ.**

- Xây dựng mái che khu xử lý mới nhà máy nước Đinh Văn, giá trị đầu tư : 0,288 tỷ ;

- Lắp đặt hệ thống lọc sơ bộ tại công trình thu trạm cấp nước Tân Hà, giá trị đầu tư : 0,3 tỷ ;

- Lắp đặt tuyến ống HDPE D125 đường ĐT.725 cấp nước cho thị trấn Nam Nam (đầu nối từ nguồn nước của xã Tà Nung - TP Đà Lạt), giá trị đầu tư : 8 tỷ.

**3. Địa bàn huyện Đạ Huoai. Giá trị đầu tư : 1 tỷ.**

Cải tạo ống PVC D110 bên phải đường Lê Lợi bằng ống HDPE D110 thị trấn Đạm Ri, giá trị đầu tư : 1 tỷ.

**4. Địa bàn huyện Đạ Tẻh. Giá trị đầu tư : 0,384 tỷ.**

- Lắp đặt tuyến ống HDPE D63 hẻm 22 Quang Trung, giá trị đầu tư : 0,227 tỷ ;

- Sân nền bê tông đá 1x2, dày 10cm, văn phòng NMN Đạ Tẻh, giá trị đầu tư : 0,158 tỷ ;

**5. Địa bàn huyện Bảo Lâm. Giá trị đầu tư : 21,867 tỷ.**

- Tháo gỡ trạm bơm giếng 1 lắp đặt trạm bơm giếng 7, giá trị đầu tư : 0,1 tỷ ;

- Sân nền bê tông đá 1x2, dày 10cm, văn phòng NMN Bảo Lâm, giá trị đầu tư : 0,7 tỷ ;

- Xây dựng trạm bơm giếng 8 nhà máy nước Bảo Lâm, giá trị đầu tư : 0,71 tỷ ;

- Xây dựng nhà máy nước mặt, công suất 3.000 m<sup>3</sup>/ngđ, giá trị đầu tư : 20 tỷ ;

- Lắp đặt thiết bị quan trắc online mực nước cụm giếng 368, giá trị đầu tư : 0,357 tỷ.

**B. DANH MỤC CÔNG TRÌNH SỬA CHỮA LỚN NĂM 2025**

**Giá trị đầu tư: 25,518 tỷ (VNĐ).**

**I. Danh mục các công trình sửa chữa lớn năm 2024 chuyển sang 2025.**  
**Giá trị: 4,425 tỷ, trong đó:**

**1. Địa bàn thành phố Đà Lạt. Giá trị: 1,577 tỷ, trong đó:**

- Sơn lại nhà, trạm, công trình xử lý, cổng và hàng rào nhà máy nước Đankia, giá trị đầu tư: 0,4 tỷ;

- Tháo gỡ vách ngăn bằng thép giữa 2 hồ thu của TB cấp 1 nhà máy nước Đankia, giá trị đầu tư: 0,05 tỷ;

- Thay mô tơ 400kW cho bơm nước sạch số 6 nhà máy nước Đankia, giá trị đầu tư: 1 tỷ;

- Sửa chữa, chống thấm bể chứa bùn nhà máy nước Hồ Than Thở, giá trị đầu tư: 0,087 tỷ;

- Làm mới lưới chắn rác bằng Inox 304 họng thu gom nước thô trạm bơm nước thô hồ Chiến Thắng, giá trị đầu tư: 0,04 tỷ.

**2. Địa bàn huyện Đơn Dương. Giá trị đầu tư : 0,157 tỷ.**

- Sơn sửa kiến trúc lại nhà trạm trạm cấp nước Thạnh Mỹ, giá trị đầu tư : 0,137 tỷ ;

- Sơn chống rỉ ống thép D200 qua cầu Dran, giá trị đầu tư : 0,01 tỷ ;

- Sơn chống rỉ ống thép D168 qua cầu Dran, giá trị đầu tư : 0,01 tỷ.

**3. Địa bàn huyện Lâm Hà.** Giá trị đầu tư : 0,545 tỷ.

**3.1. Thị trấn Đình Văn.** Giá trị : 0,345 tỷ.

- Sơn sửa và chống thấm lại nhà điều hành, giá trị đầu tư: 0,05 tỷ;

- Sửa chữa phòng hoá nghiệm, giá trị đầu tư: 0,04 tỷ;

- Cải tạo một số tuyến ống: HDPE D40mm TDP Sernhac (hẻm Long Hương); HDPE D63mm Lê Văn Tám; HDPE D63mm hẻm K'Duyên, giá trị đầu tư: 0,255 tỷ.

**3.2. Thị trấn Tân Hà.** Giá trị đầu tư : 0,2 tỷ.

- Sửa chữa kiến trúc, sơn sửa và chống thấm nhà điều hành trạm cấp nước Tân Hà, giá trị đầu tư: 0,101 tỷ;

- Chống thấm bể chứa bùn trạm cấp nước Tân Hà, giá trị đầu tư: 0,049 tỷ;

- Sửa bể lọc trạm cấp nước Tân Hà, giá trị đầu tư: 0,05 tỷ.

**4. Địa bàn huyện Đạ Huoai.** Giá trị đầu tư: 0,23 tỷ

- Sơn sửa trạm cấp nước Đạm Ri, giá trị đầu tư: 0,226 tỷ;

- Trồng cây xanh nhà máy nước Madaguoi, giá trị đầu tư: 0,004 tỷ.

**5. Địa bàn huyện Bảo Lâm.** Giá trị đầu tư : 0,79 tỷ.

- Cải tạo nhà vệ sinh văn phòng và 6 trạm bơm, giá trị đầu tư: 0,49 tỷ;

- Lắp đặt DMA D50, giá trị đầu tư: 0,3 tỷ.

**6. Địa bàn huyện Đam Rông.** Giá trị đầu tư: 0,178 tỷ.

Sơn hàng rào, nhà trạm, giá trị đầu tư: 0,178 tỷ.

**7. Địa bàn huyện Đạ Tẻh.** Giá trị đầu tư: 0,948 tỷ.

- D63 Phạm Ngọc Thạch bên trái từ bảy xị đến PCCC, giá trị đầu tư: 0,448 tỷ.

- Di dời tuyến ống D250 tỉnh lộ 725, giá trị đầu tư: 0,5 tỷ

**II. Danh mục các công trình sửa chữa lớn năm 2025.** Giá trị: 13,446 tỷ.

**1. Địa bàn thành phố Đà Lạt.** Giá trị: 4,976 tỷ, trong đó :

- Xây dựng sân Pickleball tại bể Tây Hồ, giá trị đầu tư : 0,37 tỷ ;

- Sửa chữa thay thế tuyến ống D500 nút giao thông Nguyễn Công Trứ, giá trị đầu tư : 0,15 tỷ ;

- Cải tạo kho và cầu thang phòng cháy chữa cháy, giá trị đầu tư : 0,756 tỷ ;

- Lắp đặt hệ thống châm tự động hóa chất (Phèn-Soda) cho nhà máy nước Hồ Than Thở, giá trị đầu tư : 1 tỷ ;

- Lắp đặt hệ thống châm tự động hóa chất (Phèn-Soda), clo khí cho nhà máy nước Đa Thiện, giá trị đầu tư : 1 tỷ ;

0017  
GT  
HÀ  
ATN  
ĐON  
L

- Lắp đặt hệ thống châm tự động clo khí cho nhà máy nước Đa Thiện, giá trị đầu tư : 0,35 tỷ ;

- Lắp đặt hệ thống châm tự động hóa chất (Phèn-Soda), clo khí cho nhà máy nước Phát Chi, giá trị đầu tư : 1 tỷ ;

- Lắp đặt hệ thống châm tự động clo khí cho nhà máy nước Phát Chi, giá trị đầu tư : 0,35 tỷ ;

**2. Địa bàn huyện Đơn Dương. Giá trị : 1,35 tỷ.**

- Lắp đặt hệ thống châm tự động hóa chất (Phèn-Soda), clo khí cho TCN Đ'ran, giá trị đầu tư : 1 tỷ ;

- Lắp đặt hệ thống châm tự động clo khí cho TCN Đ'ran, giá trị đầu tư : 0,35 tỷ ;

**3. Nhà máy nước Lâm Hà. Giá trị 1,95 tỷ.**

- Hoàn thiện tủ điện hệ thống châm tự động hóa chất (Clo-Phèn-Soda), giá trị đầu tư: 0,3 tỷ;

- Lắp đặt hệ thống châm tự động hóa chất (Clo-Phèn-Soda) cho trạm cấp nước Tân Hà, giá trị đầu tư: 1,35 tỷ;

- Sửa chữa phục hồi tuyến ống chính cấp nước HDPE+PVC: D90-D225, giá trị đầu tư: 0,3 tỷ.

**4. Nhà máy nước Bảo Lâm. Giá trị đầu tư : 0,45 tỷ.**

- Lắp tủ biến tần chạy tự động cho các trạm bơm G1, G3, G4 nhà máy nước Bảo Lâm, giá trị đầu tư: 0,45 tỷ.

**5. Nhà máy nước Đạ Huoai. Giá trị 2,02 tỷ.**

- Lắp đặt hệ thống châm tự động hoá chất clo cho trạm cấp nước Đạm Ri, giá trị đầu tư: 0,35 tỷ;

- Lắp đặt hệ thống châm tự động hoá chất (phèn, soda) cho trạm cấp nước Madaguoi, giá trị đầu tư: 1 tỷ;

- Lắp đặt hệ thống châm tự động khí clo cho trạm cấp nước Madaguoi, giá trị đầu tư: 0,35 tỷ;

- Sơn sửa hàng rào và nhà điều hành trạm cấp nước Madaguoi, giá trị đầu tư: 0,32 tỷ;

**6. Nhà máy nước Đạ Tẻh. Giá trị: 1,35 tỷ.**

- Lắp đặt hệ thống châm tự động hoá chất (phèn, soda) cho NMN Đạ tẻh, giá trị đầu tư: 1 tỷ;

- Lắp đặt hệ thống châm tự động khí clo cho NMN Đạ Tẻh, giá trị đầu tư: 0,35 tỷ;

**7. Nhà máy nước Đam Rông. Giá trị: 1,35 tỷ.**

- Lắp đặt hệ thống châm tự động hoá chất (phèn, soda) cho NMN Đam Rông, giá trị đầu tư: 1 tỷ;



- Lắp đặt hệ thống châm tự động khí clo cho NMN Đam Rông, giá trị đầu tư: 0,35 tỷ;

**III. Danh mục các công trình thực hiện theo kế hoạch quản lý, phòng và chống thất thoát toàn Công ty. Giá trị: 7,647 tỷ.**

**1. Địa bàn thành phố Đà Lạt. Giá trị: 3,834 tỷ.**

- Lắp 5 cụm van giảm áp để kiểm soát áp lực trên mạng lưới, giá trị đầu tư : 0,25 tỷ ;

- Sửa chữa, di dời 5 cụm DMA, giá trị đầu tư: 0,25 tỷ ;

- Đầu nối tăng nguồn cho 20 khu vực D63-32-25, giá trị đầu tư: 0,336 tỷ ;

- Thay thế cho 30 đoạn ống D63-32-25, giá trị đầu tư : 2,968 tỷ ;

- Lắp 3 cụm đồng hồ D15-25 theo dõi thất thoát, giá trị đầu tư : 0,03 tỷ ;

**2. Địa bàn huyện Đơn Dương. Giá trị 0,440 tỷ.**

- Cải tạo D63-25 chống thất thoát Thanh Mỹ. Giá trị : 0,084 tỷ.

- Cải tạo D63-25 chống thất thoát D'Ran. Giá trị : 0,056 tỷ.

- Lắp đặt DMA D50 (Đồng hồ điện từ + Cello: 06 cụm ) nhà máy nước Thanh Mỹ và D'Ran. Giá trị : 0,3 tỷ.

**3. Địa bàn huyện Lâm Hà. Giá trị : 0,46 tỷ.**

- Cải tạo D63-25 chống thất thoát Đình Văn, giá trị đầu tư : 0,084 tỷ ;

- Lắp đặt DMA D50 (Đồng hồ điện từ + Cello : 06 cụm) Đình Văn, giá trị đầu tư : 0,3 tỷ ;

- Cải tạo D63-25 chống thất thoát Tân Hà, giá trị đầu tư : 0,056 tỷ ;

- Lắp đồng hồ D15-25 theo dõi thất thoát khu vực nhà máy nước Tân Hà, giá trị đầu tư : 0,02 tỷ ;

**4. Địa bàn huyện Bảo Lâm. Giá trị: 2,481 tỷ.**

- Cải tạo tuyến ống D40-32 thôn 1, xã Lộc Ngãi, giá trị đầu tư : 0,286 tỷ ;

- Cải tạo tuyến ống D63-25 chống thất thoát, giá trị đầu tư : 0,28 tỷ ;

- Lắp đặt DMA D50 (Đồng hồ điện từ + Cello), giá trị đầu tư : 0,15 tỷ ;

- Thay thế cải tạo các tuyến dịch vụ hẻm 417 Hùng Vương, hẻm 176 Trần Phú, hẻm 92 Trần Phú, giá trị đầu tư : 0,129 tỷ ;

- Thay thế cải tạo tuyến ống dịch vụ tuyến hẻm 176 Trần Phú, giá trị đầu tư : 0,101 tỷ ;

- Thay thế cải tạo tuyến ống dịch vụ tuyến hẻm 92 Trần Phú, giá trị đầu tư : 0,106 tỷ ;

- Di dời tuyến ống HDPE D110, và các tuyến ống dịch vụ DT 725 - thôn 1 - Lộc Ngãi (1600m D110, 2000m D40-63), giá trị đầu tư : 0,96 tỷ.

- Cải tạo, thay thế tuyến ống cấp nước dịch vụ đường Lê Duẩn, Hai Bà Trưng & Trần Hưng Đạo, giá trị đầu tư : 0,199 tỷ ;

- Cải tạo, thay thế tuyến ống cấp nước dịch vụ hẻm (8 và 14) Nguyễn Chí Thanh & hẻm 292 Trần Phú, TT Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, giá trị đầu tư: 0,271 tỷ.

**5. Địa bàn huyện Đa Huoai. Giá trị 0,198 tỷ.**

- Cải tạo ống D63-25 HDPE chống thất thoát Đa M'ri, Madaguôi, giá trị đầu tư: 0,168 tỷ.

- Lắp đồng hồ D15-25 theo dõi thất thoát khu vực Madaguoi. Giá trị : 0,03 tỷ.

**7. Địa bàn huyện Đa Têh. Giá trị: 0,234 tỷ.**

- Cải tạo tuyến ống D63-25 chống thất thoát. Giá trị: 0,084 tỷ.

- Lắp đặt DMA D50 (Đồng hồ điện từ + Cello). Giá trị : 0,15 tỷ

(Đính kèm Bảng tổng hợp các hạng mục công trình đầu tư XD CB 2025).

Trên đây là thuyết minh về Kế hoạch đầu tư Xây dựng cơ bản năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng, kính trình Hội đồng Quản trị Công ty xem xét quyết định để triển khai thực hiện.

Trân Trọng !

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Điều hành C.ty (theo dõi);
- Ban Kiểm soát C.ty (theo dõi);
- Các Phòng chức năng C.ty;
- Các Đơn vị thành viên;
- Lưu VT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**   
  




CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2025**  
**CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ MỚI**  
**TẠI CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN TRỰC THUỘC CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**  
(Kèm theo Tờ trình số: 32 /TTr-CTN, ngày 24 /3/2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng)

STT	Đơn vị/Hạng mục công trình	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (Tỷ VNĐ)	Giá trị (Tỷ VNĐ)	Tiến độ thực hiện		GHI CHÚ
						Lập HS	Thi công	
A/. DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ NĂM 2024 - CHUYỂN SANG 2025								
I	THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT				146,762			
1	Nhà máy Đan kia				3,307			
a	Lắp bổ sung tuyến ống nước thô D500 (từ TB C1 đến bể trộn)	100m	1,5	1,196	1,794	x	Q2	Đang sửa TK-DT
b	Lắp máy ép bùn	HT	1,00	1,513	1,513	Q1	Q2	
2	Nhà máy nước Hồ Than Thở				1,105			
a	Xây thêm bể chứa 300 m3	HM	1,00	0,500	0,500	Q1	Q2	Tiếp tục cho thực hiện
b	Lắp đặt máy ép bùn	HM	1,00	0,605	0,605	Q1	Q2	
3	Nhà máy Đa Thiện				0,617			
a	Trang bị Pa Lãng 3 tấn; Gia công lắp đặt giàn đỡ palăng	HM	1	0,050	0,050	Q1	Q2	Tiếp tục cho thực hiện
b	Lắp đặt máy ép bùn, xây dựng kho chứa chất thải - kho hoá chất, NMn Đa Thiện, đường Mai Anh Đào.	HM	1	0,567	0,567	x	Q1	Đã quyết toán tháng 01/2025 (PK 84/2024)
4	Nhà máy nước Phát Chi				0,275			
a	Làm mới mái che KXL	HM	1,00	0,275	0,275	x	Q2	Đã giao việc XNXL
5	Mạng lưới cấp nước				141,459			
a	D180 Nguyên Từ Lực	100m	15,00	0,135	2,031	x	Q2	Tiếp tục triển khai
b	Lắp mới D110 HDPE Đường An Bình	100m	8,10	0,097	0,785	x	Q2	Tiếp tục triển khai
c	D110 Cách Mạng Tháng Tám	100m	0,80	0,138	0,110	x	Q1	Tiếp tục triển khai
d	Lắp HTCN khu Mẫu Tâm	HM	1,00	0,300	0,300	Q2	Q3	Chờ thỏa thuận đặt TB
e	Xây dựng Trạm bơm tăng áp Măng lin	HM	1,00	41,000	41,000	x	Q2	Đã nộp hồ sơ xin cấp phép xây dựng và hoàn thiện hồ sơ để đấu thầu
f	Tuyến CT D600 Gang từ NMN Đan kia 1 đến bể Tùng Lâm	HM	1,00	93,000	93,000	Q3	Q4	Đang xin chủ trương triển khai

STT	Đơn vị/Hạng mục công trình	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (Tỷ VNĐ)	Giá trị (Tỷ VNĐ)	Tiến độ thực hiện		GHI CHÚ
						Lập HS	Thi công	
g	Lắp bổ sung D150 đường Khe Sanh	100m	15,00	0,137	2,055	Q1	Q3	Tiếp tục cho thực hiện
h	Lắp bổ sung D100 Nguyễn Trung Trực	100m	6,00	0,100	0,600	Q1	Q3	Đang sửa TK-DT
i	Lắp mạng vòng D100 cuối đường Vạn Kiếp	100m	3,59	0,058	0,208	x	Q1	Nghiệm thu trong tháng 1/25
k	Lắp đặt bổ sung tuyến D160 Biuop - Lạc Dương	100m	10,00	0,137	1,370	x	Q2	Đã giao việc
II	<b>NMN ĐẠ HUOAI</b>				<b>3,108</b>			
I	<b>NMN Đạ M'ri</b>				<b>0,500</b>			
a	Xây dựng bể lắng bùn và lắp đặt hệ thống bơm tuần hoàn cho bể lắng bùn	HM	1	0,500	0,500	Q1	Q2	Đang sửa TK-DT
2	<b>NMN Madagui</b>				<b>2,608</b>			
a	Tuyến D125 khu TĐC	100m	5,1	0,511	2,608	x	Q3	Đã giao thi công
III	<b>NMN LÂM HÀ</b>				<b>1,000</b>			
I	<b>NMN Đình Văn</b>				<b>1,000</b>			
a	Cải tạo bể lắng cũ thành bể chứa (300m3) và HT xử lý bùn	HM	1	1,000	1,000	Q2	Q3	
<b>TỔNG HẠNG MỤC A</b>					<b>150,870</b>			
<b>B/. DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ NĂM 2025</b>								
I	<b>THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT</b>				<b>30,074</b>			
I	<b>NMN Đan kia</b>				<b>12,000</b>			
a	Xây dựng mới bể lắng lamel CS 10.000 m3/ngđ	BỂ	1,00	10,000	10,000	Q2	Q4	Nhu cầu xây dựng 2 bể
b	Nạo vét bùn hồ lắng	HM	1,00	0,650	0,650	x	Q3	
c	Lắp đặt thiết bị quan trắc online, quan trắc lưu lượng và chất lượng nước hồ Đankia	HM	1,00	1,350	1,350	Q2	Q4	
2	<b>NMN Hồ Than Thở</b>				<b>0,050</b>			
a	Thay mới cáp điện đồng, 3 pha, 4 lõi, 120mm2 từ TBA	HM	1,00	0,050	0,050	Q2	Q2	Dây đã nhôm đã cũ
3	<b>NMN Đa Thiện</b>				<b>0,500</b>			
a	Làm mương thoát nước mưa	HM	1,00	0,500	0,500	Q1	Q2	Tránh tràn đường vào hồ thu
4	<b>NMN Phát Chi</b>				<b>0,700</b>			
a	Lắp bổ sung 1 tủ biến tần 45kW	Tủ	1,00	0,100	0,100	Q1	Q2	Mỗi bơm sử dụng 1 tủ
b	Lắp đặt máy ép bùn	HM	1,00	0,600	0,600	Q2	Q3	
5	<b>Trạm bơm Chiến Thắng</b>				<b>0,200</b>			
a	Trang bị tủ khởi động mềm cho 2 bơm 75kW	Tủ	1,00	0,200	0,200	Q2	Q3	
7	<b>Mạng lưới cấp nước</b>				<b>14,724</b>			



STT	Đơn vị/Hạng mục công trình	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (Tỷ VNĐ)	Giá trị (Tỷ VNĐ)	Tiến độ thực hiện		GHI CHÚ
						Lập HS	Thi công	
a	Tuyến D200 Đình Tiên Hoàng	100m	15,00	0,200	3,000	Q2	Q3	
b	Tuyến D300 (Ba tháng tư đến Khe Sanh)	100m	15,00	0,250	3,750	Q3	Q3	
c	Tuyến D300 (Trần Quý Cáp đến tây Hồ)	100m	12,00	0,250	3,000	Q3	Q3	
d	Tuyến D200 Ngô Gia tự (Mê Linh đến Thái Phiên)	100m	6,00	0,200	1,200	Q3	Q3	
đ	Tuyến D150 XVNT (Nguyễn Công Trứ đến Vạn kiếp)	100m	7,00	0,150	1,050	Q2	Q3	
e	Thay mới D180 HDPE đường Hồ Xuân Hương	100m	10,00	0,135	1,354	Q2	Q3	Ông cũ bể vỡ nhiều
f	Lắp bổ sung D150 Cầu Phước Thành - Ngã tư Lạc Dương	100m	10,00	0,137	1,370	Q2	Q3	
<b>8</b>	<b>Văn phòng Công ty</b>				<b>1,900</b>			
<i>a</i>	Mua xe 07 chỗ, Hiệu: HONDA CR-V AWD (Ban ĐH Công ty)	Chiếc	1,00	1,500	1,500	Q2	Q2	
<i>b</i>	Xe ben Suzuki 600kg Carry Pro (Xí nghiệp Xây lắp)	Chiếc	1,00	0,400	0,400	Q2	Q2	
<b>II</b>	<b>NMN Lâm Hà</b>				<b>8,588</b>			
<b>1</b>	<b>NMN Đình Văn</b>				<b>0,288</b>			
a	Mái che cho khu xử lý mới	m2	180	0,002	0,288	x	Q1	
<b>2</b>	<b>NMN Tân Hà</b>				<b>0,300</b>			
a	Hệ thống lọc sơ bộ tại công trình thu	HT	1	0,300	0,300	Q2	Q3	
<b>3</b>	<b>NMN Nam Ban</b>				<b>8,000</b>			
a	Lắp đặt tuyến ống HDPE D125 đường ĐT.725 cấp nước cho thị trấn Nam Nam (đầu nối từ nguồn nước của xã Tà Nung - TP Đà Lạt)	100m	85	0,1000	8,000	Q2	Q3	
<b>III</b>	<b>NMN ĐẠ HUOAI</b>				<b>1,000</b>			
<b>1</b>	<b>NMN Đạ M'ri</b>				<b>1,000</b>			
	Cải tạo ống PVC D110 bên phải đường Lê Lợi bằng ống HDPE D110	100m	10	0,100	1,000	Q2	Q3	
<b>IV</b>	<b>NMN ĐẠ TÈH</b>				<b>0,384</b>			
<b>1</b>	Lắp đặt tuyến ống HDPE D63 hẻm 22 Quang Trung	100m	8,1	0,028	0,227	Q2	Q3	
<b>2</b>	Sân nền bê tông đá 1x2, dày 10cm, văn phòng NMN Đạ Tèh	m2	450	0,0004	0,158	Q2	Q3	
<b>V</b>	<b>NMN BẢO LÂM</b>				<b>21,867</b>			
<b>1</b>	TG trạm bơm G1 lắp đặt TB G7	Cụm	1	0,100	0,100	x	Q1	Bổ sung cho 2 giếng khoan mới
<b>2</b>	Sân nền bê tông đá 1x2, dày 10cm, văn phòng NMN Bảo Lâm	TB	1	0,7000	0,700	Q1	Q2	Bổ sung cho 2 giếng khoan mới
<b>3</b>	Xây dựng NMN mặt CS GĐ1 3.000 m3/ngđ tại TB G1	NM	1	20,000	20,000	Q3	Q4	Đang lập thủ tục xin phép
<b>4</b>	Xây dựng trạm bơm giếng 8 nhà máy nước Bảo Lâm	CT	1	0,710	0,710	x	Q2	
<b>5</b>	Lắp đặt thiết bị quan trắc mực nước cho các giếng 3,6,8	Cụm	3	0,1000	0,357	Q2	Q3	
<b>TỔNG HẠNG MỤC B</b>					<b>61,913</b>			

STT	Đơn vị/Hạng mục công trình	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (Tỷ VNĐ)	Giá trị (Tỷ VNĐ)	Tiến độ thực hiện		GHI CHÚ
						Lập HS	Thi công	
	TỔNG CỘNG (A+B)				212,784			

(Bằng chữ: Hai trăm mười hai tỷ bảy trăm tám mươi bốn triệu đồng./.)

Đà Lạt, ngày 24 tháng 3 năm 2025.

PHÒNG KẾ HOẠCH-KINH DOANH

PHÒNG TÀI CHÍNH-KẾ TOÁN

TỔNG GIÁM ĐỐC

  
Trần Hoàng

  
Bùi Hoàng Trường Vũ



  
Nguyễn Hùng Cường

**Nơi nhận:**

- Hội đồng Quản trị Cty;
- Ban Điều hành Cty;
- Ban Kiểm soát Cty;
- Các Phòng chức năng Cty;
- Các Đơn vị TV;
- Lưu VT.



CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2025**  
**CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH SỬA CHỮA LỚN**  
**TẠI CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN TRỰC THUỘC CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**  
(Kèm theo Tờ trình số: 32 /TTr-CTN, ngày 24 /3/2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng)

STT	Đơn vị/Hạng mục công trình	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (Tỷ VNĐ)	Giá trị (Tỷ VNĐ)	Tiến độ thực hiện		GHI CHÚ
						Lập HS	Thi công	
A/. DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH SỬA CHỮA LỚN NĂM 2024 - CHUYỂN SANG 2025								
I	THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT				1,577			
1	NM Đankia				1,450			
a	Sơn lại nhà, trạm, công trình xử lý, cống và hàng rào NMN Đankia	m2	2000	0,0002	0,400	Q1	Q2	Mới sơn sửa cống
b	Tháo gỡ vách ngăn bằng thép giữa 2 hồ thu của TB cấp 1	HM	1	0,05	0,050	Q2	Q2	Tiếp tục thực hiện
c	Thay mô tơ 400kW cho bơm NS số 6	Bộ	1	1,00	1,000	Q4	Q4	Sẽ xem xét sau khi TB TA Mang lin hoạt động
2	NM Hồ Than Thở				0,087			
a	Sửa chữa, chống thấm bể chứa bùn	m2	434	0,0002	0,087	Q2	Q3	Tiếp tục thực hiện
3	Trạm bơm Chiến Thắng				0,040			
a	Làm mới lưới chắn rác bằng Inox 304 hòng thu gom nước thô	Cái	2	0,02	0,040	Q2	Q3	Tiếp tục thực hiện
II	NMN Đơn Dương				0,157			
1	Thị trấn Thanh Mỹ				0,137			
a	Sơn sửa kiến trúc lại nhà trạm	m2	684	0,0002	0,137	Q2	Q2	Tiếp tục thực hiện
2	Thị trấn Dran				0,020			
a	Sơn chống rỉ ống thép D200 qua cầu Dran	Cụm	1	0,01	0,01	Q2	Q2	Tuyển ống mới SD 10 năm, cho sơn sửa lại
b	Sơn chống rỉ ống thép D168 qua cầu Dran	Cụm	1	0,01	0,01	Q2	Q2	Tuyển ống mới SD 10 năm, cho sơn sửa lại
c	Trang bị bơm tăng áp Clo tiền	Cụm	1		0,00	Q2	Q2	Đã đưa tự động hóa bơm hóa chất
III	NMN LÂM HÀ				0,545			

STT	Đơn vị/Hạng mục công trình	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (Tỷ VNĐ)	Giá trị (Tỷ VNĐ)	Tiến độ thực hiện		GHI CHÚ
						Lập HS	Thi công	
1	Thị trấn Đinh Văn				0,345			
a	Sơn sửa và chống thấm lại nhà điều hành	m2	250	0,0002	0,050	Q2	Q2	Tiếp tục thực hiện
b	Cải tạo tuyến ống HDPE D40mm TDP Sernhac (hẻm Long Hương) - Đinh Văn	100m	3	0,03	0,090	Q1	Q2	Tiếp tục thực hiện
c	Cải tạo tuyến ống HDPE D63mm Lê Văn Tám	100m	2,5	0,03	0,075	Q1	Q2	Tiếp tục thực hiện
d	Cải tạo tuyến ống HDPE D63mm hẻm K'Duyên - Đinh Văn	100m	3	0,03	0,090	Q1	Q2	Tiếp tục thực hiện
e	Sửa chữa phòng hóa nghiệm	m2	20	0,002	0,040	Q1	Q2	
2	Thị trấn Tân Hà				0,200			
a	Sửa chữa kiến trúc nhà điều hành	Nhà	1	0,05	0,050	Q1	Q2	Tiếp tục thực hiện
b	Chống thấm bể chứa bùn NM Tân Hà	m2	245,86	0,0002	0,049	Q1	Q2	Tiếp tục thực hiện
c	Sơn sửa và chống thấm lại nhà điều hành	m2	256	0,0002	0,051	Q1	Q2	
d	Sửa bể lọc	HM	1	0,0500	0,050	Q1	Q2	Tiếp tục thực hiện
IV	NMN ĐAHUOAI				0,230			
1	NMN Đạ M'ri				0,226			
a	Sơn sửa lại nhà máy	m2	1132	0,0002	0,226	Q1	Q2	Tiếp tục thực hiện
2	NMN Madagui				0,004			
a	Trồng cây xanh	Cây	20	0,0002	0,004	Q1	Q2	Tiếp tục thực hiện
V	NMN BẢO LÂM				0,790			
a	Cải tạo nhà vệ sinh VP và 6 Trạm bơm	HM	7	0,07	0,490	Q1	Q2	Tiếp tục thực hiện
b	Lắp DMA D50	Bộ	3	0,1	0,300	Q1	Q2	Tiếp tục thực hiện
VI	NMN ĐAM RÔNG				0,178			
1	Sơn hàng rào, nhà trạm		1777	0,0001	0,178	Q1	Q2	Đã nghiệm thu năm 2024
VII	NMN ĐẠ TÊH				0,948			
1	D63 Phạm Ngọc Thạch bên trái từ bảy xị đến PCCC		16	0,028	0,448	Q1	Q2	Quyết toán năm 2025
2	Di dời D250 tỉnh lộ 725	100m	2	0,25	0,500	Q1	Q2	PGV 236 ngày 28/10/2024
<b>TỔNG HẠNG MỤC A</b>					<b>4,425</b>			
<b>B/. DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH SỬA CHỮA LỚN NĂM 2025</b>								



STT	Đơn vị/Hạng mục công trình	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (Tỷ VNĐ)	Giá trị (Tỷ VNĐ)	Tiến độ thực hiện		GHI CHÚ
						Lập HS	Thi công	
I	THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT				4,976			
1	Mạng lưới Đà lát				0,520			
a	Sân Pickleball tại bể Tây hồ	HM	1	0,37	0,370	Q1	Q2	
b	Sửa chữa thay thế D500 nút GT Nguyễn Công Trứ	100m	0,3	0,5	0,150	Q1	Q2	
2	Văn phòng Công ty				0,756			
a	Cải tạo kho PCCC	HM	1	0,356	0,356	Q1	Q2	
b	Cầu thang PCCC	HM	1	0,4000	0,400	Q1	Q2	
3	NMN Hồ Than Thở				1,000			
a	Lắp đặt hệ thống châm Soda & Phèn tự động	HM	1	1,0000	1,000	Q2	Q2	
4	NMN Đa Thiện				1,350			
a	Lắp đặt hệ thống châm Soda & Phèn tự động	HM	1	1,0000	1,000	Q2	Q2	
b	Lắp đặt hệ thống châm Clo khí tự động	HM	1	0,3500	0,350	Q2	Q2	
5	NMN Phát Chi				1,350			
a	Lắp đặt hệ thống châm Soda & Phèn tự động	HM	1	1,0000	1,000	Q2	Q2	
b	Lắp đặt hệ thống châm Clo khí tự động	HM	1	0,3500	0,350	Q2	Q2	
II	NMN ĐƠN DƯƠNG				1,350			
1	NMN Thạnh Mỹ							
2	NMN D'Ran				1,350			
a	Lắp đặt hệ thống châm tự động hóa chất (Phèn-Soda)	HM	1	1	1,000	Q2	Q3	
b	Lắp đặt hệ thống châm tự động khí clo	HM	1	0,35	0,350	Q2	Q3	
III	NMN LÂM HÀ				1,950			
1	NMN Đình Văn				0,300			
a	Hoàn thiện tủ điện hệ thống châm tự động hóa chất (Clo-Phèn-Soda)	HM	1	1	0,300	Q2	Q3	
2	NMN Tân Hà				1,350			
a	Lắp đặt hệ thống châm tự động hóa chất (Phèn-Soda)	HM	1	1	1,000	Q2	Q3	
b	Lắp đặt hệ thống châm tự động khí clo	HM	1	0,35	0,350	Q2	Q3	
3	NMN Nam Ban				0,300			
a	Sửa chữa phục hồi tuyến ống chìm cấp nước HDPE+PVC D90-D100	HM	1	0,3000	0,300	Q2	Q3	
IV	NMN BẢO LÂM				0,450			
a	Lắp tủ biến tần chạy tự động cho TB G1	Tủ	1	0,15	0,150	Q4	Q4	
b	Lắp tủ biến tần chạy tự động cho TB G3	Tủ	1	0,15	0,150	Q4	Q4	
c	Lắp tủ biến tần chạy tự động cho TB G4	Tủ	1	0,15	0,150	Q4	Q4	
V	NMN ĐÀHUÔI				2,020			

STT	Đơn vị/Hạng mục công trình	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (Tỷ VNĐ)	Giá trị (Tỷ VNĐ)	Tiến độ thực hiện		GHI CHÚ
						Lập HS	Thi công	
1	Thị trấn Đa M'ri				0,350			
a	Lắp đặt hệ thống châm tự động khí clo	HM	1	0,35	0,350	Q4	Q4	
2	Thị trấn Madagui				1,670			
a	Lắp đặt hệ thống châm tự động hóa chất (Phèn-Soda)	HM	1	1	1,000	Q4	Q4	
b	Lắp đặt hệ thống châm tự động khí clo	HM	1	0,35	0,350	Q4	Q4	
b	Sơn sửa lại nhà máy	HM	1	0,2	0,200	Q2	Q2	
c	Sửa hàng rào nhà máy Madagui	HM	1	0,12	0,120	Q2	Q2	
VII	NMN ĐÀ TÊH				1,350			
a	Lắp đặt hệ thống châm tự động hóa chất (Phèn-Soda)	HM	1	1	1,000	Q4	Q4	
b	Lắp đặt hệ thống châm tự động khí clo	HM	1	0,35	0,350	Q4	Q4	
VIII	NMN Đam Rông				1,350			
a	Lắp đặt hệ thống châm tự động hóa chất (Phèn-Soda)	HM	1	1	1,000	Q4	Q4	
b	Lắp đặt hệ thống châm tự động khí clo	HM	1	0,35	0,350	Q4	Q4	
<b>TỔNG HẠNG MỤC B</b>					<b>13,446</b>			
<b>C/. DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH THỰC HIỆN THEO KẾ HOẠCH QUẢN LÝ, PHÒNG VÀ CHỐNG THẮT THOÁT CỦA CÔNG TY</b>								
I	THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT				3,834			
1	Lắp van giám áp để kiểm soát áp lực trên mạng lưới (D50-D150)	Cụm	5	0,050	0,250	Q1-Q4	Q1-Q4	
2	Sửa chữa, di dời cụm DMA	Cụm	5	0,050	0,250	Q1-Q4	Q1-Q4	
3	Đầu nổi tăng nguồn cho 20 khu vực D63-32-25	100m	12	0,028	0,336	Q1-Q4	Q1-Q4	
4	Thay thế ống cũ mục cho 30 đoạn ống D63-32-25							
	- Cải tạo D63-32 hẻm 268 Phan Đình Phùng (Cạnh trường Trung Học...)	100m	4	0,028	0,112	Q2-Q4	Q2-Q4	
	- Cải tạo D63-32 đường Thăng long - Lạc Dương	100m	5	0,028	0,140	Q2-Q4	Q2-Q4	
	- Cải tạo D63-32 Tô Vĩnh Diện (Đồi 3)	100m	6	0,028	0,168	Q2-Q4	Q2-Q4	
	- Cải tạo D63-32 hẻm 44 Xô Viết Nghệ Tĩnh	100m	6	0,028	0,168	Q2-Q4	Q2-Q4	
	- Cải tạo D63-32 hẻm 52 Xô Viết Nghệ Tĩnh	100m	5	0,028	0,140	Q2-Q4	Q2-Q4	
	- Cải tạo D63-32 hẻm Nguyễn Trung Trực - Chùa Bồ Đề	100m	6	0,028	0,168	Q2-Q4	Q2-Q4	
	- Cải tạo D63-32 các hẻm Xuân An	100m	6	0,028	0,168	Q2-Q4	Q2-Q4	
	- Cải tạo D63-32 Triệu Việt Vương (hẻm 34 xuống Đào duy từ)	100m	6	0,028	0,168	Q2-Q4	Q2-Q4	
	- Cải tạo D63-32 hẻm 79 Hùng Vương (Sầu TB tăng áp Hùng Vương...)	100m	3	0,028	0,084	Q2-Q4	Q2-Q4	
	- Cải tạo D63-32 Công Chúa Ngọc Hân (Nửa cuối đường)	100m	6	0,028	0,168	Q2-Q4	Q2-Q4	
	- Cải tạo D63-32 Lâm Văn Thạnh	100m	15	0,028	0,420	Q2-Q4	Q2-Q4	

STT	Đơn vị/Hạng mục công trình	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (Tỷ VNĐ)	Giá trị (Tỷ VNĐ)	Tiến độ thực hiện		GHI CHÚ
						Lập HS	Thi công	
	- Cải tạo D63-32 Nguyễn Hữu Cầu (Phía bên y tế F12)	100m	4	0,028	0,112	Q2-Q4	Q2-Q4	
	- Cải tạo D63-32 Cuối đường Triệu Việt Vương (AN Bình)	100m	10	0,028	0,280	Q2-Q4	Q2-Q4	
	- Cải tạo D63-32 hèm 36 Hùng Vương	100m	2	0,028	0,056	Q2-Q4	Q2-Q4	
	- Cải tạo D63-32 Hèm 25 Trần Phú	100m	2	0,028	0,056	Q2-Q4	Q2-Q4	
	- Cải tạo một số vị trí cũ mục khác trong quá trình điều hành	100m	20	0,028	0,560	Q2-Q4	Q2-Q4	
5	Lắp đồng hồ D15-25 theo dõi thất thoát khu vực	Cụm	3	0,01	0,030	Q2-Q4	Q2-Q4	
<b>II</b>	<b>NMN ĐƠN DƯƠNG</b>				<b>0,440</b>			
<b>1</b>	<b>Thị trấn Thanh Mỹ</b>				<b>0,234</b>			
a	Cải tạo D63-25 chống thất thoát Thanh Mỹ	100m	3	0,028	0,084	Q1-Q4	Q1-Q4	
b	Lắp đặt DMA D50 (Đồng hồ điện tử + Cello)	cái	3	0,05	0,150	Q1-Q4	Q1-Q4	
<b>2</b>	<b>Thị trấn D'Ran</b>				<b>0,206</b>			
a	Cải tạo D63-25 chống thất thoát D'Ran	100m	2	0,028	0,056	Q1-Q4	Q1-Q4	
b	Lắp đặt DMA D50 (Đồng hồ điện tử + Cello)	cái	3	0,05	0,150	Q1-Q4	Q1-Q4	
<b>III</b>	<b>NMN LÂM HÀ</b>				<b>0,460</b>			
<b>1</b>	<b>Thị trấn Đình Văn</b>				<b>0,384</b>			
a	Cải tạo D63-25 chống thất thoát Đình văn	100m	3	0,028	0,084	Q1-Q4	Q1-Q4	
b	Lắp đặt DMA D50 (Đồng hồ điện tử + Cello)	cái	6	0,05	0,300	Q1-Q4	Q1-Q4	
<b>2</b>	<b>Thị trấn Tân Hà</b>				<b>0,076</b>			
a	Cải tạo D63-25 chống thất thoát Tân Hà	100m	2	0,028	0,056	Q1-Q4	Q1-Q4	
b	Lắp đồng hồ D15-25 theo dõi thất thoát khu vực	Cụm	2	0,01	0,020	Q1-Q4	Q1-Q4	
<b>IV</b>	<b>NMN BẢO LÂM</b>				<b>2,481</b>			
1	Cải tạo D40-32 Thôn 1 Xã Lộc Ngải	100m	21	0,0136	0,286	Q1-Q4	Q1-Q4	
2	Cải tạo D63-25 HDPE chống thất thoát	100m	10	0,028	0,280	Q1-Q4	Q1-Q4	
3	Lắp đặt DMA D50 (Đồng hồ điện tử + Cello)	cái	3	0,05	0,150	Q1-Q4	Q1-Q4	
4	Thay thế cải tạo tuyến ống dịch vụ tuyến hèm 417 Hùng Vương	100m	4,6	0,028	0,129	Q1-Q4	Q1-Q4	
5	Thay thế cải tạo tuyến ống dịch vụ tuyến hèm 176 Trần Phú	100m	3,6	0,028	0,101	Q1-Q4	Q1-Q4	
6	Thay thế cải tạo tuyến ống dịch vụ tuyến hèm 92 Trần Phú	100m	3,8	0,028	0,106	Q1-Q4	Q1-Q4	



STT	Đơn vị/Hạng mục công trình	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (Tỷ VNĐ)	Giá trị (Tỷ VNĐ)	Tiến độ thực hiện		GHI CHÚ
						Lập HS	Thi công	
7	Di dời tuyến ống HDPE D110, và các tuyến ống dịch vụ DT 725 - thôn 1 - Lộc Ngãi (1600m D110, 2000m D40-63)	100m	16	0,06	0,960	Q1-Q4	Q1-Q4	
8	Cải tạo, thay thế tuyến ống cấp nước dịch vụ đường Lê Duẩn, Hai Bà Trưng & Trần Hưng Đạo	100m	10,136	0,020	0,199	Q1-Q4	Q1-Q4	PK 230/2024 - NMN Bảo Lâm
9	Cải tạo, thay thế tuyến ống cấp nước dịch vụ hẻm (8 và 14) Nguyễn Chí Thanh & hẻm 292 Trần Phú, TT Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm	100m	18,807	0,014	0,271	Q1-Q4	Q1-Q4	Đã QT tháng 1/2025
<b>V</b>	<b>NMN ĐẠ HUOAI</b>				<b>0,198</b>			
1	Thị trấn Đạ M'ri				<b>0,084</b>			
a	Cải tạo D63-25 chống thất thoát Đạm Ri	100m	3	0,028	0,084	Q1-Q4	Q1-Q4	
2	Thị trấn Madaguoi				<b>0,114</b>			
a	Cải tạo D63-25 chống thất thoát	100m	3	0,028	0,084	Q1-Q4	Q1-Q4	
b	Lắp đồng hồ D15-25 theo dõi thất thoát khu vực	Cụm	3	0,01	0,030	Q1-Q4	Q1-Q4	
<b>VI</b>	<b>NMN ĐẠ TÊH</b>				<b>0,234</b>			
a	Cải tạo D63-25 chống thất thoát	100m	3	0,028	0,084	Q1-Q4	Q1-Q4	
b	Lắp đặt DMA D50 (Đồng hồ điện từ + Cello)	cái	3	0,05	0,150	Q1-Q4	Q1-Q4	
<b>TỔNG HẠNG MỤC C</b>					<b>7,647</b>			
<b>TỔNG CỘNG (A+B+C)</b>					<b>25,518</b>			

(Bảng chữ: Hai mươi lăm tỷ năm trăm mười tám triệu đồng./.)

Đà Lạt, ngày 24 tháng 3 năm 2025.

PHÒNG KẾ HOẠCH-KINH DOANH

PHÒNG TÀI CHÍNH-KẾ TOÁN

TỔNG GIÁM ĐỐC

*Trần Hoàng*

*Bùi Hoàng Trường Vi*



*Nguyễn Hùng Cường*



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

thành., ngày ..... tháng .... năm 2025

**GIẤY ỦY QUYỀN**

**(Về việc: Dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025**

**Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng)**

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 Công ty cổ phần  
Cấp thoát nước Lâm Đồng**

- Tôi tên: .....

- Chức vụ:.....

- Điện thoại liên lạc: ..... Email:.....

Là người đại diện pháp luật của:.....

Là cổ đông và hiện đang sở hữu: .....cổ phần của Công ty cổ phần  
Cấp thoát nước Lâm Đồng (bằng chữ: .....)

**1. Nay tôi uỷ quyền cho:**

**1.1 Ông (bà):** .....

- Căn cước công dân(hoặc hộ chiếu) số: .....  
ngày cấp.....nơi cấp.....

- Địa chỉ thường trú: .....

- Điện thoại liên lạc: .....

- Số cổ phần được uỷ quyền là:.....cổ phần (bằng  
chữ:.....);

**1.2 Ông (bà):** .....

- Căn cước công dân(hoặc hộ chiếu) số: .....  
ngày cấp.....nơi cấp.....

- Địa chỉ thường trú: .....

- Điện thoại liên lạc: .....

-Số cổ phần được uỷ quyền là:.....cổ phần (bằng  
chữ:.....).

**2. Nội dung uỷ quyền:** Là người đại diện, thay mặt dự họp, thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng với số cổ phần được uỷ quyền nêu trên, được tổ chức vào ngày 29/04/2025 tại 50 Hùng Vương, Phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng theo Thông báo mời họp của Hội đồng quản trị Công ty.

**3. Thời hạn uỷ quyền:** Đến khi kết thúc Đại hội.

Người được uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người khác./.

<b>Người được uỷ quyền</b> (Chữ ký, họ và tên, đóng dấu - nếu có)	<b>Người uỷ quyền</b> (ghi tên tổ chức, chức vụ, chữ ký, họ và tên, đóng dấu - nếu có)
--	--

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm 2025

**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**(Về việc: Dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025**  
**Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng )**

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ  
phần Cấp thoát nước Lâm Đồng**

- Tôi tên là: .....
- CCCD (hoặc hộ chiếu): .....ngày cấp..... nơi cấp.....
- Địa chỉ thường trú: .....
- Điện thoại liên lạc: .....; Là cổ đông Công ty CP Cấp thoát nước Lâm Đồng,  
hiện đang sở hữu: .....cổ phần, (bằng chữ: .....)

**1. Nay tôi uỷ quyền cho ông (bà): .....**

- Căn cước công dân (hoặc hộ chiếu) số: .....  
ngày cấp.....nơi cấp.....
- Địa chỉ thường trú: .....
- Điện thoại liên lạc: .....

**2. Nội dung uỷ quyền:**

Là người đại diện, thay mặt tôi thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng, được tổ chức vào ngày 29/04/2025 tại địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng theo Thông báo mời họp của Hội đồng quản trị Công ty.

**3.Thời hạn uỷ quyền:** Đến khi kết thúc Đại hội.

Người được uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người khác.

<b>Người được uỷ quyền</b> (Chữ ký, họ và tên, đóng dấu - nếu có)	<b>Người uỷ quyền</b> (Chữ ký, họ và tên, đóng dấu - nếu có)
--	---



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**  
**Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,**  
**thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng**  
**MSDN: 5800000174**

*Thành phố Đà Lạt, ngày 4 tháng 4 năm 2025*

**THẺ LỆ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT  
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025 LAWACO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của LAWACO đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị LAWACO.

**Điều 1. Mục tiêu**

1. Đạt được sự đồng thuận cao nhất của cổ đông để hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 (“ĐHĐCĐ”) đề ra.
2. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ và xây dựng.
3. Vì quyền lợi của cổ đông và người lao động LAWACO.

**Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng**

1. Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự ĐHĐCĐ đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Thẻ lệ này, Điều lệ ĐHĐCĐ và quy định hiện hành của pháp luật.
2. Phạm vi áp dụng: Thẻ lệ này được sử dụng cho việc tổ chức ĐHĐCĐ năm 2024.

**Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự ĐHĐCĐ**

1. Các cổ đông của LAWACO theo danh sách chốt ngày 28/03/2025 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự.
2. Các cổ đông đến dự ĐHĐCĐ phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự ĐHĐCĐ với Ban tổ chức ĐHĐCĐ; nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ ĐHĐCĐ tại bộ phận đón tiếp trước hội trường LAWACO (lầu 3).



3. Cổ đông đến muộn vẫn được quyền đăng ký và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại ĐHĐCĐ. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng ĐHĐCĐ để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

4. Cổ đông tham dự đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân (CMND/ CCCD/ HC)... theo yêu cầu của Ban tổ chức ĐHĐCĐ.

5. Tuân thủ chế độ Phòng dịch bệnh theo quy định.

6. Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài Hội trường đàm thoại.

6. Không hút thuốc lá trong phòng tổ chức ĐHĐCĐ.

7. Tuân thủ các Quy định tại Thể lệ này và các Quy định của Ban tổ chức ĐHĐCĐ, của Chủ tọa điều hành ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả làm việc tại ĐHĐCĐ.

8. Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra ĐHĐCĐ để đảm bảo ĐHĐCĐ diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

#### **Điều 4. Tiến trình ĐHĐCĐ năm 2025**

1. ĐHĐCĐ chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của ĐHĐCĐ triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này, thì sẽ được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của ĐHĐCĐ được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

#### **Điều 5. Khách mời của ĐHĐCĐ**

1. Khách mời:

- Các sở ban ngành tại địa phương có liên quan đến hoạt động của LAWACO
- Cổ đông lớn, cổ đông Nhà nước...
- Thành viên HĐQT, BKS LAWACO;
- Đại diện Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn cơ sở LAWACO;
- Các chức danh quản lý của LAWACO;

2. Khách mời không tham gia phát biểu và biểu quyết tại ĐHĐCĐ (trừ trường hợp được Chủ tọa ĐHĐCĐ mời phát biểu, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chức ĐHĐCĐ và được Chủ tọa ĐHĐCĐ đồng ý).

## **Điều 6. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ**

### **1. Nguyên tắc:**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của ĐHĐCĐ đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết (màu vàng) và Phiếu biểu quyết (màu trắng) được LAWACO ban hành có đóng dấu theo quy định và gửi trực tiếp cho đại biểu tại ĐHĐCĐ (kèm theo bộ tài liệu) Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết; trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ như sau:

+ Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại ĐHĐCĐ; Biên bản ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ và các nội dung khác tại ĐHĐCĐ (nếu có);

+ Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề được nêu tại các tờ trình được ĐHĐCĐ chấp thuận.

### **2. Cách thức biểu quyết:**

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để tán thành, không tán thành hoặc không ý kiến vấn đề được đưa ra biểu quyết tại ĐHĐCĐ bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu

không giờ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giờ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giờ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành, không tán thành, không ý kiến và không hợp lệ. Chấp nhận hình thức chụp ảnh để ghi nhận kết quả biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “tán thành”, “không tán thành”, “không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn thành nội dung cần biểu quyết của ĐHĐCĐ, đại biểu có thể gửi bỏ giúp hoặc tự mình bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu kín đã được niêm phong tại ĐHĐCĐ theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

### 3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức ĐHĐCĐ phát ra và không tẩy xóa, không có dấu hiệu cạo sửa, không rách rời, không nhàu nát, không chấp vá, không viết thêm nội dung nào khác và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của cổ đông/đại biểu tham dự.

- Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

+ Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;

+ Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu của LAWACO, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, rách rời, chấp vá, nhàu nát, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho Phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

+ Không chọn bất cứ ô nào trên phiếu biểu quyết.

4. Thẻ lệ biểu quyết: Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có số quyền biểu quyết tương ứng.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 28/03/2025) tổng số cổ phần của Công ty là: 78.800.000 cổ phần tương đương với 78.800.000 quyền biểu quyết;

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại ĐHĐCĐ chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ; riêng các nội dung ghi tại Khoản 1, Điều 20 Điều lệ công ty phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ.

#### 5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu Phiếu biểu quyết;

- Ban kiểm phiếu phải xác định được Tổng số Phiếu biểu quyết đã biểu quyết; số Phiếu biểu quyết hợp lệ, số Phiếu biểu quyết không hợp lệ;

- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số Phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm Phiếu biểu quyết tại Đại hội.

#### **Điều 7. Thảo luận nội dung phiên họp và giải đáp thắc mắc**

Sau khi trình bày xong các tờ trình, báo cáo tại ĐHĐCĐ, Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì phiên thảo luận, tiếp nhận ý kiến của các cổ đông và giải đáp thắc mắc theo nguyên tắc và cách thức sau:

1. Cổ đông tham dự ĐHĐCĐ có thể đóng góp ý kiến trực tiếp trong thời gian “Thảo luận và giải trình” hoặc viết phiếu đóng góp ý kiến (do Ban tổ chức ĐHĐCĐ cung cấp) gửi về Ban Thư ký ĐHĐCĐ để tổng hợp trình lên Chủ tọa ĐHĐCĐ.

2. Chủ tọa ĐHĐCĐ chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình ĐHĐCĐ và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được pháp luật quy định, hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.

3. Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung ĐHĐCĐ, sẽ được Ban Thư ký tập hợp và HĐQT hoặc BKS LAWACO sẽ trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của LAWACO.



4. Các câu hỏi không kịp trả lời trong ĐHĐCĐ do thời gian có hạn, cũng sẽ được trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của LAWACO.

### **Điều 8. Trách nhiệm của Chủ tọa ĐHĐCĐ**

1. Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa ĐHĐCĐ; Chủ tọa điều hành công việc của ĐHĐCĐ theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước ĐHĐCĐ.

2. Nhiệm vụ của Chủ tọa ĐHĐCĐ và người hỗ trợ:

- Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Hướng dẫn các đại biểu và ĐHĐCĐ thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để ĐHĐCĐ biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do ĐHĐCĐ yêu cầu;
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình ĐHĐCĐ.

### **Điều 9. Ban Thư ký ĐHĐCĐ**

1. Ban Thư ký của ĐHĐCĐ bao gồm 02 người do Chủ tọa ĐHĐCĐ giới thiệu và phải được ĐHĐCĐ tán thành, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa ĐHĐCĐ, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa ĐHĐCĐ.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

- Giúp Chủ tọa ĐHĐCĐ kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
- Hỗ trợ Chủ tọa ĐHĐCĐ công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và thông báo của Chủ tọa ĐHĐCĐ gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu, phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông, chuyển Chủ tọa ĐHĐCĐ quyết định;
- Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến ĐHĐCĐ và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc cần lưu ý thêm vào Biên bản họp ĐHĐCĐ;
- Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại ĐHĐCĐ.

3. Chủ tọa ĐHĐCĐ hoặc Thư ký ĐHĐCĐ có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển ĐHĐCĐ một cách hợp lệ và có trật tự để ĐHĐCĐ phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

## **Điều 10. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông/đại biểu**

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông/ đại biểu của ĐHĐCĐ gồm 05 người, bao gồm 01 trưởng ban và 04 thành viên, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa ĐHĐCĐ và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông/đại biểu.

- Ban Kiểm tra tư cách cổ đông/đại biểu của ĐHĐCĐ có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

- Tại thời điểm Ban kiểm phiếu chưa được ĐHĐCĐ biểu quyết tán thành thì Ban Kiểm tra tư cách cổ đông/đại biểu phải thực hiện nhiệm vụ kiểm và lập biên bản xác nhận tỷ lệ biểu quyết các vấn đề có liên quan của ĐHĐCĐ đến khi Ban kiểm phiếu được ĐHĐCĐ biểu quyết tán thành. Biên bản hoàn thiện phải bàn giao cho Thư ký đoàn theo quy định.

- Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông/đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Khi cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ mới được tổ chức tiến hành.

Các nhiệm vụ khác được quy định tại Quyết định thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông/đại biểu.

## **Điều 11. Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa ĐHĐCĐ giới thiệu gồm 05 người và phải được ĐHĐCĐ tán thành, bao gồm 01 Trưởng Ban và 04 thành viên; các ứng cử viên tham gia ứng cử, đề cử không được tham gia vào Ban kiểm phiếu.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa ĐHĐCĐ, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại ĐHĐCĐ;

- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký ĐHĐCĐ;

- Xem xét và báo cáo ĐHĐCĐ những trường hợp vi phạm Thẻ lệ này hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

- Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử và công bố kết quả bầu cử theo quy định tại Quy chế bầu cử tại ĐHĐCĐ.

Các nhiệm vụ khác được quy định tại Quyết định thành lập Ban Phục vụ công tác bầu cử.

#### **Điều 12. Biên bản, Nghị Quyết ĐHĐCĐ**

Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc ĐHĐCĐ.

#### **Điều 13. Thi hành Thể lệ**

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp ĐHĐCĐ phải chấp hành nghiêm chỉnh Thể lệ làm việc và biểu quyết của ĐHĐCĐ.

Cổ đông, đại diện cổ đông theo ủy quyền và khách mời vi phạm Thể lệ này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa ĐHĐCĐ sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ LAWACO và Luật Doanh nghiệp.

Thể lệ này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành từ 51% trở lên ./.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG

THẺ BIỂU QUYẾT  
MÃ CỔ ĐÔNG

LDW .....

Tên cổ đông: .....

Tên người đại diện/ủy quyền: .....

.....CP

Trong đó:

Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần

Số cổ phần ủy quyền /đại diện: .....cổ phần

*Thẻ biểu quyết này chỉ có giá trị trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025  
tổ chức ngày 29/4/2025*





# ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

## CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG

### PHIẾU BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ

#### I. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

1. Tên cổ đông: ..... Mã cổ đông:.....  
Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết đang sở hữu:.....CP
2. Tên người được ủy quyền/đại diện: .....  
Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền/đại diện:..... CP
3. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:.....CP

#### II. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

1. Thông qua Báo cáo tài chính 2024 đã được kiểm toán (tờ trình số 01)
- Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến ☐
2. Thông qua Báo cáo báo cáo của HĐQT về tình hình quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT, từng thành viên HĐQT năm 2024- Kế hoạch hoạt động năm 2025 (Tờ trình số 02)
- Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến ☐
3. Thông qua Báo cáo BKS về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc năm 2024 (Tờ trình số 03)
- Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến ☐
4. Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và Kiểm soát viên năm 2024 (Tờ trình số 4)
- Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến ☐
5. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 (Tờ trình số 5)
- Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến ☐
6. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 (Tờ trình số 6)
- Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến ☐
7. Thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 (Tờ trình số 07)
- Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến ☐
8. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024 (Tờ trình số 08)
- Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến ☐
9. Thông qua Báo cáo quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và dự kiến thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 (Tờ trình số 09)
- Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến ☐
10. Thông qua kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025 (Tờ trình số 10)

**Tán thành**

☐

**Không tán thành**

☐

**Không có ý kiến**

☐

*Đà Lạt, ngày 29 tháng 4 năm 2025*

**Chữ ký của cổ đông/Đại diện sở hữu/**

**Người được Ủy Quyền**

*(kí ghi rõ họ tên)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**  
50 Hùng Vương, Phường 9, TP Đà  
Lạt, Tỉnh Lâm Đồng  
MSDN:5800000174

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ

Đà Lạt, ngày 4 tháng 4 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng ngày 29/4/2025 **THẢO**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng ("**ĐHĐCĐ**") tổ chức vào lúc                      ngày 29 tháng 4 năm 2025 tại Văn phòng Công ty số 50 đường Hùng Vương, Phường 9, thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng. Tính đến                      g 00... tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và ủy quyền là...cổ đông, đại diện sở hữu cho                      cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ                      % % cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Phê chuẩn các nội dung được Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ 2025 như sau:

- 1. Tờ trình số 1:** Thông qua Báo cáo tài chính 2024 đã kiểm toán.
- 2. Tờ trình số 2:** Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2024- Kế hoạch hoạt động năm 2025.
- 3. Tờ trình số 3:** Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2024.
- 4. Tờ trình số 4:** Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2024.
- 5. Tờ trình số 5:** Về việc thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024
- 6. Tờ trình số 6:** Kế hoạch sản xuất kinh doanh, dự kiến mức cổ tức năm 2025
- 7. Tờ trình số 7:** Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025
- 8. Tờ trình số 8:** Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024

**9. Tờ trình số 9:** Báo cáo quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và tiền lương trưởng Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và tiền lương trưởng Ban Kiểm soát năm 2025.

**10. Tờ trình số 10:** Kế hoạch đầu tư Xây dựng cơ bản năm 2025

**Điều 2.** Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 29/4/2025.

**Điều 3.** Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng nhất trí giao cho Hội đồng quản trị tổ chức điều hành thành công các nội dung ghi trong Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**   
  
**PHAN ĐÌNH TÂN**